

سورة آل عمران

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

المر ١ اللَّهُ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ الْحَيُّ الْقَيُّومُ ٢ نَزَّلَ عَلَيْكَ الْكِتَابَ
بِالْحَقِّ مُصَدِّقًا لِمَا بَيْنَ يَدَيْهِ وَأَنزَلَ التَّوْرَةَ وَالْإِنْجِيلَ ٣ مِنْ
قَبْلُ هُدًى لِّلنَّاسِ وَأَنزَلَ الْفُرْقَانَ إِنَّ الَّذِينَ كَفَرُوا بِآيَاتِ اللَّهِ
لَهُمْ عَذَابٌ شَدِيدٌ ٤ وَاللَّهُ عَزِيزٌ ذُو انتِقَامٍ ٥ إِنَّ اللَّهَ لَا يَخْفَى
عَلَيْهِ شَيْءٌ فِي الْأَرْضِ وَلَا فِي السَّمَاءِ ٥ هُوَ الَّذِي يُصَوِّرُكُمْ
فِي الْأَرْحَامِ كَيْفَ يَشَاءُ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ الْعَزِيزُ الْحَكِيمُ ٦ هُوَ
الَّذِي أَنزَلَ عَلَيْكَ الْكِتَابَ مِنْهُ آيَاتٌ مُحْكَمَاتٌ هُنَّ أُمُّ
الْكِتَابِ وَأُخَرُ مُتَشَابِهَاتٌ فَأَمَّا الَّذِينَ فِي قُلُوبِهِمْ زَيْغٌ فَيَتَّبِعُونَ
مَا تَشَبَهَ مِنْهُ ابْتِغَاءَ الْفِتْنَةِ وَابْتِغَاءَ تَأْوِيلِهِ ٧ وَمَا يَعْلَمُ تَأْوِيلَهُ
إِلَّا اللَّهُ وَالرَّاسِخُونَ فِي الْعِلْمِ يَقُولُونَ ٧ ءَامَنَّا بِهِ ٧ كُلٌّ مِنْ عِنْدِ
رَبِّنَا وَمَا يَذَّكَّرُ إِلَّا أُولُو الْأَلْبَابِ ٧ رَبَّنَا لَا تَجْعَلْ قُلُوبَنَا بَعْدَ
إِذْ هَدَيْتَنَا وَهَبْ لَنَا مِنْ لَدُنْكَ رَحْمَةً إِنَّكَ أَنْتَ الْوَهَّابُ ٨ رَبَّنَا
إِنَّكَ جَامِعُ النَّاسِ لِيَوْمٍ لَا رَيْبَ فِيهِ إِنَّ اللَّهَ لَا يُخْلِفُ الْمِيعَادَ ٩

AL-'IMRĀN
(Gia Đình Al-'Imrān)

Nhân danh Allah, Đấng Rất mực Độ lượng,
Đấng Rất mực Khoan dung

1.- *Alif. Lām. Mīm.*

2.- Allah! Không có Thượng Đế nào khác, duy chỉ Ngài (là Thượng Đế), Đấng Hằng sống, Đấng Tự hữu và Nuôi dưỡng vạn vật.

3.- Ngài ban Kinh sách (*Qur'ān*) xuống cho Người (Muhammad!) để xác nhận lại điều (mặc khải) đã được ban xuống trước Nó (*Qur'an*); và Ngài đã ban Kinh *Taurāh* (cho Mūsa) và Kinh *Injil* (cho 'Isa),

4.- Trước đây, để làm một Chỉ đạo cho nhân loại và Ngài đã ban Chuẩn mực (*Furqān*) xuống (để phân biệt phúc và tội). Quả thật, những ai phủ nhận các Lời mặc khải của Allah thì sẽ nhận một sự trừng phạt khủng khiếp; và Allah là Đấng Toàn Năng, nắm việc trừng phạt.

5.- Quả thật, Allah là Đấng mà bất cứ vật gì ở dưới đất hay trên trời đều không thể giấu giếm khỏi Ngài đặng.

6.- Ngài là Đấng đã nắn tạo các người trong dạ con (của các bà mẹ) như thế nào tùy theo Ngài muốn. Không có Thượng Đế nào khác duy chỉ Ngài, Đấng Toàn năng, Đấng Rất mực Sáng suốt.

7.- Ngài là Đấng đã ban Kinh sách (*Qur'ān*) xuống cho Người (Muhammad!) trong đó có những câu cụ thể rõ ràng (*Āyāt Muhkamāt*). Chúng là nền tảng của Kinh sách trong lúc những câu khác thì đề cập tổng quát các vấn đề (*Āyāt Mutashābihāt*). Bởi thế, những ai trong lòng có ý tưởng lệch lạc thì tuân theo những câu nói tổng quát của nó mà tìm cách gây chia rẽ và giải thích ý nghĩa (*ta'wīl*) của nó. Và chỉ riêng Allah thôi biết rõ ý nghĩa thật sự của nó. Và những người có trình độ hiểu biết vững chắc đều thưa: "Chúng tôi tin nơi nó; toàn bộ của nó xuất phát từ *Rabb* (Allah) chúng tôi." Và chỉ những người hiểu biết mới nắm được lời nhắc nhở (của *Qur'ān*).

8.- (Họ thưa): "Lạy *Rabb* chúng tôi! Xin đừng làm cho tấm lòng của chúng tôi nghiêng ngả và lạc hướng sau khi Ngài đã hướng dẫn chúng tôi và xin ban cho chúng tôi Hồng ân từ Ngài bởi vì quả thật Ngài là Đấng Hằng Ban bố."

9.- "Lạy *Rabb* chúng tôi! Không một chút nghi ngờ nào, quả thật, Ngài sẽ cho tập trung nhân loại vào một Ngày (Phán xử). Quả thật, Allah không bao giờ thất hứa cả."

إِنَّ الَّذِينَ كَفَرُوا لَنْ تُغْنِيَ عَنْهُمْ أَمْوَالُهُمْ وَلَا أَوْلَادُهُمْ
 مِنْ اللَّهِ شَيْئًا وَأُولَئِكَ هُمْ وَقُودُ النَّارِ ﴿١٠﴾ كَذَابٍ ءِالِ
 فِرْعَوْنَ وَالَّذِينَ مِنْ قَبْلِهِمْ كَذَّبُوا بآيَاتِنَا فَأَخَذَهُمُ اللَّهُ
 بِذُنُوبِهِمْ وَاللَّهُ شَدِيدُ الْعِقَابِ ﴿١١﴾ قُلْ لِلَّذِينَ كَفَرُوا
 سَتُغْلَبُونَ وَتُحْشَرُونَ إِلَىٰ جَهَنَّمَ وَبِئْسَ الْمِهَادُ ﴿١٢﴾
 قَدْ كَانَ لَكُمْ آيَةٌ فِي فِتْنِ الْأَتَقَاتِ فَعُتِلُ فِي
 سَبِيلِ اللَّهِ وَأُخْرَىٰ كَافِرَةٌ يَرَوْنَهُمْ مِثْلَهُمْ رَأَى
 الْعَيْنِ وَاللَّهُ يُؤَيِّدُ بِنَصَرِهِ مَن يَشَاءُ إِنَّ فِي ذَلِكَ
 لَعِبْرَةً لِّأُولِي الْأَبْصَارِ ﴿١٣﴾ زَيْنَ لِلنَّاسِ حُبُّ الشَّهَوَاتِ
 مِنَ النِّسَاءِ وَالْبَنِينَ وَالْقَنَاطِيرِ الْمُقَنْطَرَةِ مِنَ الذَّهَبِ
 وَالْفِضَّةِ وَالْخَيْلِ الْمُسَوَّمَةِ وَالْأَنْعَامِ وَالْحَرْثِ ذَلِكَ
 مَتَاعُ الْحَيَاةِ الدُّنْيَا وَاللَّهُ عِنْدَهُ حَسَنُ الْمَآبِ ﴿١٤﴾ * قُلْ
 أَوْنِبْتُكُمْ بِخَيْرٍ مِّنْ ذَلِكَ لِّلَّذِينَ اتَّقَوْا عِنْدَ رَبِّهِمْ
 جَنَّاتٌ تَجْرِي مِنْ تَحْتِهَا الْأَنْهَارُ خَالِدِينَ فِيهَا وَأَزْوَاجٌ
 مُّطَهَّرَةٌ وَرِضْوَانٌ مِّنَ اللَّهِ وَاللَّهُ بَصِيرٌ بِالْعِبَادِ ﴿١٥﴾

10.- Quả thật, những ai không có đức tin (là những kẻ mà) tài sản cũng như con cái đông đảo của chúng sẽ không giúp ích gì được cho chúng thoát khỏi (sự trừng phạt của) Allah. Và chúng sẽ thành chất đốt cho Lửa (của Hỏa ngục).

11.- (Chúng) giống như đám thuộc hạ của *Fir'aun* và của những kẻ trước chúng. Chúng phủ nhận các Lời mặc khải của TA (Allah), bởi thế Allah bắt phạt chúng về tội lỗi của chúng. Và Allah trừng phạt (chúng) rất nghiêm khắc.

12.- Hãy bảo những kẻ không có đức tin: “Các người sẽ sớm bị đánh bại và sẽ bị tập trung lửa vào Hỏa ngục. Và đó là một nơi nằm nghỉ xấu xa nhất.”

13.- Chắc chắn các người (hỡi người Do thái!) đã có một Dấu hiệu trong việc hai đoàn quân giao chiến (tại *Badr*¹): Một đoàn quân chiến đấu cho Chính nghĩa của Allah và đoàn quân kia không có đức tin (chống lại Allah). Chính mắt của chúng thấy rõ quân số của chúng đông hơn gấp đôi. Nhưng Allah trợ lực người nào Ngài muốn với sự cứu trợ của Ngài. Quả thật, trong sự việc đó là một bài học cho những người có cái nhìn thấu suốt.

14.- Nhân loại thường đam mê những thú vui từ phụ nữ, và con cái, và kho tàng vàng bạc chất đống, và giống ngựa tốt, và gia súc, và đất đai trồng trọt tốt. Đó là sự hưởng thụ của đời sống trần tục này trong lúc Allah có nơi Ngài một nơi trở về tốt đẹp hơn (những thứ đó).

15.- Hãy bảo họ: “Há ta sẽ cho các người biết về phần thưởng tốt hơn những lạc thú đó hay chăng? (rằng) những ai sợ Allah thì sẽ có nơi *Rabb* của họ những Ngôi vườn (Thiên đàng) bên dưới có các dòng sông chảy, nơi mà họ sẽ vào ở đời đời với các bà vợ trong sạch và sẽ được Allah hài lòng. Và Allah thấy rõ các bầy tôi (của Ngài).”

¹ Một địa danh nằm về phía nam của thành phố Madinah khoảng 150 cây số, nơi đã xảy ra trận chiến lừng danh đầu tiên giữa 313 người Muslim và khoảng 1000 người Quraish ngoại giáo đưa đến chiến thắng của người Muslim.

الَّذِينَ يَقُولُونَ رَبَّنَا إِنَّا أَتَيْنَاكَ آمِنًا فَأَغْفِرْ لَنَا ذُنُوبَنَا
 وَقِنَا عَذَابَ النَّارِ ﴿١٦﴾ الصَّابِرِينَ وَالصَّادِقِينَ وَالْقَنِتَّةِينَ
 وَالْمُنْفِقِينَ وَالْمُسْتَغْفِرِينَ بِالْأَسْحَارِ ﴿١٧﴾ شَهِدَ اللَّهُ
 أَنَّهُ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ وَالْمَلَائِكَةُ وَأُولُو الْعِلْمِ قَائِمًا
 بِالْقِسْطِ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ الْعَزِيزُ الْحَكِيمُ ﴿١٨﴾ إِنَّ الدِّينَ
 عِنْدَ اللَّهِ الْإِسْلَامُ وَمَا اخْتَلَفَ الَّذِينَ أُوتُوا الْكِتَابَ
 إِلَّا مِنْ بَعْدِ مَا جَاءَهُمُ الْعِلْمُ بَغْيًا بَيْنَهُمْ وَمَنْ يَكْفُرْ
 بِآيَاتِ اللَّهِ فَإِنَّ اللَّهَ سَرِيعُ الْحِسَابِ ﴿١٩﴾ فَإِنْ حَاجُّوكَ
 فَقُلْ أَسَمْتُ وَجْهِي لِلَّهِ وَمَنِ اتَّبَعَنِي فَقُلْ لِلَّذِينَ أُوتُوا
 الْكِتَابَ وَالْأُمِّيِّينَ أَسَمْتُ فَإِنْ أَسَمُوا فَقَدْ اهْتَدَوْا
 وَإِنْ تَوَلَّوْا فَإِنَّمَا عَلَيْكَ الْبَلَاغُ وَاللَّهُ بَصِيرٌ بِالْعِبَادِ ﴿٢٠﴾
 إِنَّ الَّذِينَ يَكْفُرُونَ بِآيَاتِ اللَّهِ وَيَقْتُلُونَ النَّبِيَّيْنَ
 بِغَيْرِ حَقٍّ وَيَقْتُلُونَ الَّذِينَ يَأْمُرُونَ بِالْقِسْطِ مِنَ
 النَّاسِ فَبَشِّرْهُمْ بِعَذَابٍ أَلِيمٍ ﴿٢١﴾ أُولَئِكَ الَّذِينَ حَبِطَتْ
 أَعْمَالُهُمْ فِي الدُّنْيَا وَالْآخِرَةِ وَمَا لَهُمْ مِنْ نَاصِرِينَ ﴿٢٢﴾

16.- Những ai (cầu nguyện) thưa: “Lạy *Rabb* chúng tôi! Chúng tôi thực sự tin tưởng. Xin Ngài tha thứ tội lỗi của chúng tôi cho chúng tôi và giải cứu chúng tôi thoát khỏi sự trừng phạt của Lửa (Hỏa ngục).”

17.- Những người kiên nhẫn chịu đựng (mọi bất trắc), những người chân thật (trong lời nói và việc làm), những người thành tâm sùng kính (Allah), những ai chi dùng (tài sản cho Chính nghĩa của Allah), những người cầu xin (Allah) tha thứ (tội lỗi) vào lúc tình huống.

18.- Allah xác nhận và các Thiên thần và những người hiểu biết đều làm chứng rằng quả thật không có Thượng Đế nào khác cả duy chỉ có Ngài, Đấng duy trì nền công lý. Không có Thượng Đế nào khác cả duy chỉ có Ngài, Đấng Toàn năng, Đấng Rất mực Sáng suốt.

19.- Quả thật, Chính đạo (*Dīn*) đối với Allah là **Islām**. Và những ai đã được ban cho Kinh sách cũng không tranh chấp nhau về nó; ngược lại, chỉ từ sau khi tiếp thu được sự hiểu biết, họ mới đâm ra ganh tị lẫn nhau. Và ai phủ nhận các Lời mặc khải của Allah thì quả thật Allah rất nhanh trong việc thanh toán (xử phạt).

20.- Bởi thế, nếu những kẻ không có đức tin tranh luận với Người (Muhammad!), hãy bảo họ: “Ta đã tự dâng hiến mình cho Allah (trong *Islām*) và những ai theo ta (cũng làm thế). Và hãy bảo những ai đã được ban cho Kinh sách và những kẻ thất học (*Ummiyyīn*): “Hãy theo *Islām*.” Do đó, nếu họ theo *Islām* thì chắc chắn họ được hướng dẫn; ngược lại nếu họ quay bỏ đi thì nhiệm vụ của Người chỉ là truyền đạt (thông điệp của Allah). Và Allah thấy rõ bầy tôi của Ngài.

21.- Quả thật, những ai phủ nhận các Lời mặc khải của Allah và đã giết các *Nabi*¹ bất phân đạo lý và giết những ai trong nhân loại ra lệnh việc đối xử công bằng thì hãy báo cho họ biết về một sự trừng phạt đau đớn.

22.- Họ là những kẻ mà việc làm trên thế gian này sẽ tan biến mất; và ở Đời sau họ sẽ không được ai cứu giúp.

¹ *Nabiyyīn* (các Nabi) tức các vị tiếp thu Lời thiên khải của Allah

أَلَمْ تَرَ إِلَى الَّذِينَ أُوتُوا نَصِيبًا مِّنَ الْكِتَابِ يُدْعَوْنَ إِلَى كِتَابِ
 اللَّهِ لِيَحْكُمَ بَيْنَهُمْ ثُمَّ يَتَوَلَّى فَرِيقٌ مِّنْهُمْ وَهُمْ مُّعْرِضُونَ ﴿١٣﴾
 ذَلِكَ بِأَنَّهُمْ قَالُوا لَن تَمَسَّنَا النَّارُ إِلَّا أَيَّامًا مَّعْدُودَاتٍ ۗ
 وَغَرَّهُمْ فِي دِينِهِمْ مَا كَانُوا يَفْتَرُونَ ﴿١٤﴾ فَكَيْفَ إِذَا جُمِعْنَا لَهُمُ
 لِيَوْمٍ لَّا رَيْبَ فِيهِ وَوُفِّيَتْ كُلُّ نَفْسٍ مَّا كَسَبَتْ وَهُمْ
 لَا يُظْلَمُونَ ﴿١٥﴾ قُلِ اللَّهُمَّ مَلِكُ الْمَلِكِ تُوْتِي الْمَلِكَ مَن
 تَشَاءُ وَتَنْزِعُ الْمَلِكَ مِمَّن تَشَاءُ وَتُعْزِزُ مَن تَشَاءُ وَتُذِلُّ مَن
 تَشَاءُ بِيَدِكَ الْخَيْرُ إِنَّكَ عَلَىٰ كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ ﴿١٦﴾ تُوَلِّجُ اللَّيْلَ
 فِي النَّهَارِ وَتُوَلِّجُ النَّهَارَ فِي اللَّيْلِ وَتُخْرِجُ الْحَيَّ مِنَ الْمَيِّتِ
 وَتُخْرِجُ الْمَيِّتَ مِنَ الْحَيِّ وَتَرزُقُ مَن تَشَاءُ بِغَيْرِ حِسَابٍ ﴿١٧﴾
 لَا يَتَّخِذِ الْمُؤْمِنُونَ الْكَافِرِينَ أَوْلِيَاءَ مِن دُونِ الْمُؤْمِنِينَ ۗ
 وَمَن يَفْعَلْ ذَلِكَ فَلَيْسَ مِنَ اللَّهِ فِي شَيْءٍ إِلَّا أَن تَتَّقُوا مِنْهُمْ
 تُقَاتَةً وَيُحذِرْكُمْ اللَّهُ نَفْسَهُ ۗ وَإِلَى اللَّهِ الْمَصِيرُ ﴿١٨﴾ قُلِ
 إِن تَخَفُوا مَا فِي صُدُورِكُمْ أَوْ تُبْدُوهُ يُعَلِّمَهُ اللَّهُ وَيَعْلَمَ
 مَا فِي السَّمَوَاتِ وَمَا فِي الْأَرْضِ ۗ وَاللَّهُ عَلَىٰ كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ ﴿١٩﴾

23.- Há Người (Muhammad) không nhìn thấy những kẻ đã được ban cho một phần của Kinh sách hay sao? Họ được mời đến với Kinh sách (*Qur'ān*) của Allah để được giải quyết mỗi tranh chấp giữa họ với nhau, rồi một thành phần của họ bỏ đi, không buồn lưu ý đến (việc giải hoà).

24.- Sở dĩ như thế là vì họ nói: “Lửa (của Hỏa ngục) sẽ chạm phải thân mình chúng tôi chỉ trong một số ngày ấn định.” Và những điều mà họ đã bịa đặt ra trong tôn giáo của họ đã đánh lừa họ.

25.- Thế họ sẽ xử sự ra sao khi TA (Allah) sẽ cho tập trung họ lại vào một Ngày nhất định sẽ xảy ra, không có gì phải ngờ vực cả. Và mỗi người (linh hồn) sẽ được trả lại đầy đủ về điều (phúc và tội) mà y đã thu hoạch? Và họ sẽ không bị đối xử thiệt thòi.

26.- Hãy bảo: “Lạy Allah, Đức Vua nắm mọi quyền hành! Ngài ban quyền hành cho người nào Ngài muốn, và thu hồi quyền hành từ kẻ nào Ngài muốn; Ngài ban vinh dự cho người nào Ngài muốn và hạ nhục kẻ nào Ngài muốn. Mọi điều tốt, đều do Tay của Ngài cả. Quả thật, Ngài có quyền trên tất cả mọi vật.

27.- “Ngài làm cho ban đêm nhập vào ban ngày và làm cho ban ngày nhập vào ban đêm; Ngài đưa cái sống ra từ cái chết và đưa cái chết ra khỏi cái sống. Và Ngài cung dưỡng một cách vô kể người nào Ngài muốn.”

28.- Những người có đức tin chớ nên nhận những kẻ không có đức tin làm người bảo hộ của mình thay vì những người có đức tin, và ai làm thế thì sẽ không còn liên hệ gì với Allah nữa ngoại trừ trường hợp các người sợ hiểm họa do chúng gây ra. Và Allah khuyên các người nên thận trọng với chính Ngài (Allah) bởi vì mục tiêu trở về cuối cùng là Allah.

29.- Hãy bảo họ: “Dù các người có giấu giếm hay tiết lộ điều gì nằm trong lòng của các người, Allah biết rõ cả, bởi vì Ngài biết hết mọi vật trong các tầng trời và mọi vật dưới đất. Và Allah có quyền chi phối trên tất cả mọi vật.”

يَوْمَ تَجِدُ كُلُّ نَفْسٍ مَّا عَمِلَتْ مِنْ خَيْرٍ مُّحَضَّرًا وَمَا عَمِلَتْ
مِنْ سُوءٍ تَوَدُّ لَوْ أَنَّ بَيْنَهَا وَبَيْنَهُ أَمَدًا بَعِيدًا وَيُحَذِّرُكُمُ اللَّهُ
نَفْسَهُ وَاللَّهُ رَءُوفٌ بِالْعِبَادِ ﴿٢٠﴾ قُلْ إِنْ كُنْتُمْ تُحِبُّونَ اللَّهَ
فَاتَّبِعُونِي يُحْبِبْكُمُ اللَّهُ وَيَغْفِرْ لَكُمْ ذُنُوبَكُمْ وَاللَّهُ غَفُورٌ
رَّحِيمٌ ﴿٢١﴾ قُلْ أَطِيعُوا اللَّهَ وَالرَّسُولَ فَإِنْ تَوَلَّوْا فَإِنَّ اللَّهَ لَا يُحِبُّ
الْكَافِرِينَ ﴿٢٢﴾ * إِنَّ اللَّهَ اصْطَفَىٰ آدَمَ وَنُوحًا وَآلَ إِبْرَاهِيمَ
وَآلَ عِمْرَانَ عَلَى الْعَالَمِينَ ﴿٢٣﴾ ذُرِّيَّةً بَعْضُهَا مِنْ بَعْضٍ وَاللَّهُ
سَمِيعٌ عَلِيمٌ ﴿٢٤﴾ إِذْ قَالَتِ امْرَأَتُ عِمْرَانَ رَبِّ إِنِّي نَذَرْتُ لَكَ
مَا فِي بَطْنِي مُحَرَّرًا فَتَقَبَّلْ مِنِّي إِنَّكَ أَنْتَ السَّمِيعُ الْعَلِيمُ ﴿٢٥﴾
فَلَمَّا وَضَعَتْهَا قَالَتْ رَبِّ إِنِّي وَضَعْتُهَا أُنْثَىٰ وَاللَّهُ أَعْلَمُ بِمَا وَضَعَتْ
وَلَيْسَ الذَّكَرُ كَالْأُنْثَىٰ وَإِنِّي سَمَّيْتُهَا مَرْيَمَ وَإِنِّي أُعِيذُهَا بِكَ
وَذُرِّيَّتَهَا مِنَ الشَّيْطَانِ الرَّجِيمِ ﴿٢٦﴾ فَتَقَبَّلَهَا رَبُّهَا بِقَبُولٍ
حَسَنٍ وَأَنْبَتَهَا نَبَاتًا حَسَنًا وَكَفَّلَهَا زَكَرِيَّا كُلَّمَا دَخَلَ عَلَيْهَا
زَكَرِيَّا الْمِحْرَابَ وَجَدَ عِنْدَ هَارِزِقًا قَالَ يَمْرِؤُا نِي لَكَ هَذَا
قَالَتْ هُوَ مِنْ عِنْدِ اللَّهِ إِنَّ اللَّهَ يَرْزُقُ مَنْ يَشَاءُ بِغَيْرِ حِسَابٍ ﴿٢٧﴾



30.- Vào Ngày mà mỗi người (linh hồn) sẽ đối diện với điều phúc mà nó đã làm và với điều tội mà nó đã phạm, thì người (linh hồn) đó sẽ ao ước phải chi y được xa tội lỗi đó một khoảng cách thật xa. Và Allah cảnh cáo các người về Ngài. Và Allah Rất mực Nhân từ với bầy tôi của Ngài.

31.- Hãy bảo (họ, hỡi Muhammad!): “Nếu các người thực sự yêu thương Allah, thì hãy theo Ta, Allah sẽ yêu thương các người (trở lại) và tha tội cho các người bởi vì Allah Hằng Tha thứ, Rất mực Khoan dung.

32.- Hãy bảo tiếp: “Hãy vâng lệnh Allah và Sứ giả (của Allah).” Nhưng nếu họ quay bỏ đi thì quả thật Allah không yêu thương những kẻ không có đức tin (nơi Ngài).

33.- Quả thật, Allah đã chọn *Ādam* và *Nūh* và gia đình (dòng dõi) của *Ibrāhīm* và gia đình của *'Imrān* hơn thiên hạ.

34.- Con cháu lẫn nhau (trong các dòng họ đó). Và Allah Hằng nghe và biết (mọi việc).

35.- Khi bà vợ của *'Imrān* (cầu nguyện) thưa: “*Lay Rabb* của bê tôi! Quả thật, bê tôi xin hiến (đứa con) trong bụng của bê tôi cho Ngài để đặc biệt phụng sự Ngài; xin Ngài nhận (sự hiến dâng này) của bê tôi bởi vì Ngài là Đấng Hằng Nghe và Biết mọi việc.”

36.- Bởi thế, sau khi hạ sanh, bà ta thưa: “*Lay Rabb* của bê tôi! Bê tôi đã hạ sanh một đứa con gái, - và Allah biết rõ đứa con mà bà đã hạ sanh, - và con trai không như con gái, và bê tôi đặt tên cho Nữ là *Maryam* và bê tôi giao Nữ và con cái của Nữ cho Ngài để Ngài bảo vệ (chúng) tránh xa *Shaytān* phản nghịch, đáng bị đánh đuổi đi nơi khác.”

37.- Do đó, *Rabb* của Nữ (*Maryam*) đã chấp nhận Nữ một cách tốt đẹp và làm cho Nữ trưởng thành xinh đẹp và giao Nữ cho *Zakarīya* (*Zacharias*) chăm sóc. Mỗi lần *Zakarīya* đi vào phòng tu của Nữ (*Maryam*) (để chăm sóc Nữ), Người thấy thực phẩm bên cạnh Nữ. (*Zakarīya*) hỏi: “Hỡi *Maryam*! Nữ có thức ăn này từ đâu?” (*Maryam*) đáp: “Thức ăn này do Allah ban cho.” Quả thật, Allah cung dưỡng vô kể cho người nào Ngài muốn.”

هَذَا لَكَ دَعَاكَ يَا رَبِّهِ ۖ قَالَ رَبِّ هَبْ لِي مِنْ لَدُنْكَ ذُرِّيَّةً
طَيِّبَةً ۗ إِنَّكَ سَمِيعُ الدُّعَاءِ ﴿٢٨﴾ فَنَادَتْهُ الْمَلَأِيكَةُ وَهُوَ قَائِمٌ
يُصَلِّي فِي الْمِحْرَابِ أَنَّ اللَّهَ يُبَشِّرُكَ بِيحْيَى مُصَدِّقًا بِكَلِمَةٍ
مِّنَ اللَّهِ وَسَيِّدًا وَأَحْصُورًا وَنَبِيًّا مِّنَ الصَّالِحِينَ ﴿٢٩﴾ قَالَ رَبِّ
أَنَّى يَكُونُ لِي غُلَامٌ وَقَدْ بَلَغَنِي الْكِبَرُ وَامْرَأَتِي عَاقِرٌ قَالَ
كَذَلِكَ اللَّهُ يَفْعَلُ مَا يَشَاءُ ﴿٣٠﴾ قَالَ رَبِّ اجْعَلْ لِي آيَةً
قَالَ آيَتُكَ أَلَّا تُكَلِّمَ النَّاسَ ثَلَاثَةَ أَيَّامٍ إِلَّا رَمْزًا وَأُذَكِّرُ
رَبِّكَ كَثِيرًا وَسَبِّحْ بِالْعِشِيِّ وَالْإِبْكَرِ ﴿٣١﴾ وَإِذْ قَالَتِ
الْمَلَأِيكَةُ يَمْرَيْمُ إِنَّ اللَّهَ اصْطَفَاكِ وَطَهَّرَكِ وَأَصْطَفَاكِ
عَلَى نِسَاءِ الْعَالَمِينَ ﴿٣٢﴾ يَمْرَيْمُ اقْنُتِي لِرَبِّكِ وَأَسْجُدِي
وَأَرْكَعِي مَعَ الرَّاكِعِينَ ﴿٣٣﴾ ذَلِكَ مِنْ أَنْبَاءِ الْغَيْبِ نُوحِيهِ إِلَيْكَ
وَمَا كُنْتَ لَدَيْهِمْ إِذْ يُلقُونَ أَقْلَمَهُمْ أَيُّهُمْ يَكْفُلُ مَرْيَمَ
وَمَا كُنْتَ لَدَيْهِمْ إِذْ يَخْتَصِمُونَ ﴿٣٤﴾ إِذْ قَالَتِ الْمَلَأِيكَةُ
يَمْرَيْمُ إِنَّ اللَّهَ يُبَشِّرُكَ بِكَلِمَةٍ مِّنْهُ اسْمُهُ الْمَسِيحُ عِيسَى
ابْنُ مَرْيَمَ وَجِيهًا فِي الدُّنْيَا وَالْآخِرَةِ وَمِنَ الْمُقَرَّبِينَ ﴿٣٥﴾

38.- Tức thời Zakariya cầu nguyện *Rabb* của Người, thưa: “*Lay Rabb* của bề tôi! Xin Ngài rủ lòng thương ban cho bề tôi một đứa con tốt (và có hiếu) để nối dòng. Quả thật, Ngài là Đấng Hằng Nghe lời cầu xin.”

39.- Bởi thế, Thiên thần gọi Người trong lúc Người đứng dâng lễ (và cầu nguyện) trong phòng tu, bảo: “Quả thật, Allah báo cho Người tin mừng về (việc Ngài ban cho Người một đứa con trai) *Yahya*, để xác nhận một Lời phán¹ từ Allah, (*Yahya*) vừa là một nhà lãnh đạo quý phái, vừa là một người trong sạch vừa là một vị *Nabi* của những người lương thiện.”

40.- (*Zakariya*) thưa: “*Lay Rabb* của bề tôi! Làm sao bề tôi sẽ có con trai trong lúc bề tôi tuổi đã già và vợ thì lại hiếm hoi nữa?” (Allah) đáp: “Allah làm điều gì Ngài muốn đúng như thế.”

41.- (*Zakariya*) thưa: “*Lay Rabb* của bề tôi! Xin Ngài ban cho bề tôi một Dấu hiệu.” (Allah) phán: “Dấu hiệu của Người sẽ là (việc) Người sẽ không nói chuyện được với mọi người trong ba ngày mà chỉ ra dấu thôi. Và hãy tụng niệm *Rabb* của Người cho thật nhiều và *Tasbih*² (tán dương) Ngài vào buổi tối và vào buổi sáng.”

42.- Và (hãy nhớ) khi các Thiên thần bảo (Nàng *Maryam*): “*Hỡi Maryam!* Quả thật, Allah đã chọn Nàng, và tẩy sạch Nàng và chọn Nàng (để phụng sự Ngài) hơn những phụ nữ khác trong thiên hạ.”

43.- *Hỡi Maryam!* “Hãy dốc lòng thờ phụng *Rabb* của Nàng, và hãy phủ phục và cúi đầu thần phục (trước Allah) cùng với những người cúi đầu thần phục.”

44.- Đây là phần của các tin lành thuộc cõi vô hình mà TA (Allah) đã mặc khải cho Người (*hỡi Muhammad!*) Người không có mặt với họ khi họ dùng quả xin xăm để chọn ai là người của họ sẽ đứng ra chăm sóc *Maryam*³; Người cũng không có mặt với họ khi họ tranh luận với nhau về (vấn đề này).

45.- (Hãy nhớ) khi các Thiên thần bảo (Nàng *Maryam*): “*Hỡi Maryam!* Quả thật, Allah báo cho Nàng tin mừng về một Lời phán từ Ngài: Tên của Người là *Masih*⁴ *'Isa* (Giê-su), con trai của *Maryam*, (Người) sẽ được vinh danh ở đời này và Đời sau và sẽ thuộc thành phần của những người ở kế cận Allah.”

¹ *Kalimah* (Lời phán) '*Kun fayakun*' (Hãy thành thì nó thành như thế)

² *Tasbih* tức đọc '*Subhanallah*' (Quang vinh thay Allah!)

³ Vào năm đó, Bani Israel tức con cháu của Israel đã trải qua một nạn đói trầm trọng khiến cho Zakariya không đủ sức chăm sóc *Maryam* nữa, nên họ đã quyết định rút thăm xem ai là người có thể cúng đáng công việc này. Chiếc xăm rơi nhằm phải Jurayj, một người thợ mộc tuyệt dục của Bani Israel.

⁴ *Masih* theo tiếng Ả-rập và Hebrew (Do thái) có nghĩa là xoa dầu hay mỡ mục đích để phong chức cho ai. Tiếng Hy-lạp là Christ.

وَيُكَلِّمُ النَّاسَ فِي الْمَهْدِ وَكَهْلًا وَمِنَ الصَّالِحِينَ ﴿٤٦﴾
 قَالَتْ رَبِّ أَنَّى يَكُونُ لِي وَلَدٌ وَلَمْ يَمَسِّنِي بَشَرٌ قَالَ كَذَلِكَ
 اللَّهُ يَخْلُقُ مَا يَشَاءُ إِذَا قَضَىٰ أَمْرًا فَإِنَّمَا يَقُولُ لَهُ كُن فَيَكُونُ
 ﴿٤٧﴾ وَيُعَلِّمُهُ الْكِتَابَ وَالْحِكْمَةَ وَالتَّوْرَةَ وَالْإِنجِيلَ
 ﴿٤٨﴾ وَرَسُولًا إِلَىٰ بَنِي إِسْرَائِيلَ أَنِّي قَدْ جِئْتُكُمْ بِآيَةٍ مِّن
 رَبِّكُمْ أَنِّي أَخْلُقُ لَكُمْ مِنَ الطِّينِ كَهَيْئَةِ الطَّيْرِ فَأَنْفُخُ
 فِيهِ فَيَكُونُ طَيْرًا بِإِذْنِ اللَّهِ وَأُبْرِئُ الْأَكْمَهَ وَالْأَبْرَصَ
 وَأُحْيِي الْمَوْتَىٰ بِإِذْنِ اللَّهِ وَأُنَبِّئُكُمْ بِمَا تَأْكُلُونَ وَمَا تَدَّخِرُونَ
 فِي بُيُوتِكُمْ إِنِّي فِي ذَلِكَ لَآيَةٌ لِّكُمْ إِن كُنْتُمْ مُّؤْمِنِينَ ﴿٤٩﴾
 وَمُصَدِّقًا لِّمَا بَيْنَ يَدَيَّ مِنَ التَّوْرَةِ وَلِأُحِلَّ لَكُمْ
 بَعْضَ الَّذِي حُرِّمَ عَلَيْكُمْ وَجِئْتُكُمْ بِآيَةٍ مِّن رَّبِّكُمْ
 فَاتَّقُوا اللَّهَ وَأَطِيعُوا ٥٠ ﴿٥٠﴾ إِنَّ اللَّهَ رَبِّي وَرَبُّكُمْ فَاعْبُدُوهُ
 هَذَا صِرَاطٌ مُّسْتَقِيمٌ ﴿٥١﴾ * فَلَمَّا أَحَسَّ عَيْسَىٰ مِنْهُمْ
 الْكُفْرَ قَالَ مَنْ أَنْصَارِي إِلَى اللَّهِ قَالَ الْحَوَارِيُّونَ نَحْنُ
 أَنْصَارُ اللَّهِ ءَامَنَّا بِاللَّهِ وَأَشْهَدُ بِأَنَّا مُّسْلِمُونَ ﴿٥٢﴾

46.- “Người sẽ nói với dân chúng lúc còn ấu thơ¹ và lúc trưởng thành và sẽ là một người lương thiện.”

47.- (Maryam) thưa: “Lạy *Rabb* của bề tôi! Làm sao bề tôi sẽ có con trong lúc không một người đàn ông nào chạm đến mình của bề tôi?” (Allah) phán: “(Sự việc sẽ xảy ra) đúng như thế! Allah tạo hóa bất cứ vật gì Ngài muốn. Khi Ngài quyết định một việc, Ngài chỉ phán: 'Hỡi Thành!' Thì nó sẽ thành như thế.”

48.- Và Ngài (Allah) sẽ dạy Người (‘Īsa) Kinh sách, và Lẽ đúng đắn khôn ngoan và Kinh *Taurāh* và Kinh *Injil*.

49.- Và (bổ nhiệm Người làm) một Sứ giả cho con cháu của Israel (với bức thông điệp): “Ta đến với các ngươi với một Dấu hiệu từ *Rabb* của các ngươi. Ta sẽ lấy đất sét nắn thành hình một con chim cho các ngươi, tiếp đó Ta sẽ hà hơi vào nó, thế là nó sẽ trở thành một con chim (thật sự) theo Phép của Allah. Và Ta sẽ chữa lành những người mù bẩm sinh và chữa lành những người mang bệnh cùi và Ta làm cho người chết sống lại theo Phép của Allah và Ta sẽ cho các ngươi biết món (thực phẩm) nào các ngươi có thể dùng và món nào các ngươi có thể dự trữ trong nhà. Quả thật, trong sự việc đó là một Dấu hiệu cho các ngươi nếu các ngươi có đức tin;

50.- Và để xác nhận lại những điều (mặc khải) của Kinh *Taurāh* đã được ban xuống trước Ta và giải tỏa một số những giới cấm đã ràng buộc các ngươi trước đây. Và Ta đến gặp các ngươi với một Bằng chứng từ *Rabb* của các ngươi, bởi thế hãy thành tâm sợ Allah và tuân theo Ta.

51.- Quả thật, Allah là *Rabb* của Ta và là *Rabb* của các ngươi. Bởi thế, hãy tôn thờ Ngài. Đây là Chính đạo.”

52.- Bởi thế, khi ‘Īsa nhận thấy sự bất tín của họ, Người lên tiếng hỏi: “Ai là người sẽ giúp Ta phục vụ Allah?” Các Tông-đồ thưa: “Chúng tôi là những người hậu thuẫn cho Allah. Chúng tôi tin tưởng nơi Allah, và tự xác nhận chúng tôi là những người *Muslim* (thần phục Allah).”

¹ Nabi ‘Īsa (Giê-su) đã nói được tiếng người khi hãy còn nằm trong chiếc nôi.

رَبَّنَا آمَنَّا بِمَا أَنزَلْتَ وَاتَّبَعْنَا الرَّسُولَ فَاكْتُبْنَا مَعَ
الشَّاهِدِينَ ﴿٥٣﴾ وَمَكُرُوا وَمَكَرَ اللَّهُ وَاللَّهُ خَيْرُ الْمَاكِرِينَ
﴿٥٤﴾ إِذْ قَالَ اللَّهُ يَا عِيسَى ابْنِي مَرْيَمَ اذْفَعْكَ إِلَىٰ وَمُطَهِّرُكَ
مِنَ الَّذِينَ كَفَرُوا وَجَاعِلُ الَّذِينَ اتَّبَعُوكَ فَوْقَ الَّذِينَ
كَفَرُوا إِلَىٰ يَوْمِ الْقِيَامَةِ ثُمَّ إِلَىٰ مَرْجِعِكُمْ فَأَحْكُمُ
بَيْنَكُمْ فِيمَا كُنْتُمْ فِيهِ تَخْتَلِفُونَ ﴿٥٥﴾ فَأَمَّا الَّذِينَ كَفَرُوا
فَأَعَذِبُهُمْ عَذَابًا شَدِيدًا فِي الدُّنْيَا وَالْآخِرَةِ وَمَا لَهُمْ
مِّن نَّاصِرِينَ ﴿٥٦﴾ وَأَمَّا الَّذِينَ ءَامَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ
فَيُؤْتِيهِمْ أَجْرَهُمُ وَاللَّهُ لَا يُحِبُّ الظَّالِمِينَ ﴿٥٧﴾ ذَلِكَ نَتْلُوهُ
عَلَيْكَ مِنَ الْآيَاتِ وَالذِّكْرِ الْحَكِيمِ ﴿٥٨﴾ إِنَّ مَثَلَ
عِيسَىٰ عِنْدَ اللَّهِ كَمَثَلِ آدَمَ خَلَقَهُ مِن تُرَابٍ ثُمَّ قَالَ لَهُ
كُنْ فَيَكُونُ ﴿٥٩﴾ الْحَقُّ مِن رَّبِّكَ فَلَا تَكُن مِّنَ الْمُمْتَرِينَ
﴿٦٠﴾ فَمَنْ حَاجَّكَ فِيهِ مِن بَعْدِ مَا جَاءَكَ مِنَ الْعِلْمِ فَقُلْ تَعَالَوْا
نَدْعُ أَبْنَاءَنَا وَأَبْنَاءَكُمْ وَنِسَاءَنَا وَنِسَاءَكُمْ وَأَنْفُسَنَا
وَأَنْفُسَكُمْ ثُمَّ نَبْتَهِلْ فَنَجْعَل لَّعْنَتَ اللَّهِ عَلَى الْكَاذِبِينَ ﴿٦١﴾

53.- “Lay *Rabb* chúng tôi! Chúng tôi tin tưởng nơi điều mà Ngài đã ban xuống và chúng tôi tuân theo Sứ giả (*'Īsa*). Bởi thế, xin Ngài ghi (tên của) chúng tôi cùng với các chứng nhân của sự Thật.”

54.- Và chúng (những kẻ không tin) mưu định (hãm hại *'Īsa*) và Allah cũng hoạch định. Và Allah là Đấng Hoạch định Siêu việt.

55.- (Hãy nhớ) khi Allah phán: “Hỡi *'Īsa*! TA sẽ làm cho Người qua đời¹ và sẽ mang Người lên cùng với TA và TA sẽ tẩy sạch Người khỏi (lời vu cáo của) những kẻ không có đức tin và làm cho những ai theo Người cao hơn những kẻ không có đức tin cho đến Ngày Phục sinh. Rồi các người sẽ được đưa về gặp TA trở lại và TA sẽ phân xử giữa các người về những điều mà các người thường tranh chấp nhau.”

56.- “Còn đối với những ai không tin, thì TA sẽ trừng phạt chúng bằng một sự trừng phạt khủng khiếp ở đời này lẫn Đời sau và chúng sẽ không được ai giúp đỡ cả.”

57.- Và đối với những ai có đức tin và làm việc thiện, (Allah) sẽ trả cho họ đầy đủ phần thưởng của họ. Và Allah không yêu thương những kẻ làm điều sai quấy.

58.- Đó là những Lời mặc khải mà TA (Allah) đọc cho Người (hỡi Muhammad!) với lời nhắc nhở sáng suốt.

59.- Đối với Allah, trường hợp của *'Īsa* (Giê-su) giống trường hợp của Ādam. Ngài (Allah) tạo Người từ đất bụi, rồi phán cho Người: 'Hãy Thành' và Người thành như thế.

60.- (Đấy là) sự Thật (đến) từ *Rabb* của Người (hỡi Muhammad!). Bởi thế, Người chớ sinh lòng nghi ngờ.

61.- Bởi thế, nếu có ai tranh luận với Người về điều này sau khi Người đã tiếp thu được mọi sự hiểu biết liên hệ thì hãy bảo họ: “Hãy mời đến đây. Hãy gọi tập hợp con trai của chúng tôi và con trai của quý vị, và phụ nữ của chúng tôi lẫn phụ nữ của quý vị, bản thân của chúng tôi và bản thân của quý vị rồi để chúng ta thật lòng cầu nguyện - rồi xin Allah giáng lời nguyện rửa của Ngài lên mình những kẻ nói dối².”

¹ Nabi *'Īsa* (Giê-su) đã không bị giết hay đóng đinh trên thập tự giá. (Q.4:157)

² Năm thứ 9 Hijri, một phái bộ Thiên chúa giáo của Najran đến yết kiến Thiên sứ tại Madīnah và đã trao đổi với Thiên sứ quan điểm của họ về Nabi *'Īsa*. Họ nói: 1/ Giê su là Thượng Đế bởi vì Người phục sinh được người chết, chữa lành người bệnh phong cùi và

إِنَّ هَذَا لَهُوَ الْقَصُّ الْحَقُّ وَمَا مِنْ إِلَهٍ إِلَّا اللَّهُ وَإِنَّ اللَّهَ لَهُوَ
 الْعَزِيزُ الْحَكِيمُ ﴿٦٢﴾ فَإِنْ تَوَلَّوْا فَإِنَّ اللَّهَ عَلِيمٌ بِالْمُفْسِدِينَ
 ﴿٦٣﴾ قُلْ يَا أَهْلَ الْكِتَابِ تَعَالَوْا إِلَى كَلِمَةٍ سَوَاءٍ بَيْنَنَا
 وَبَيْنَكُمْ أَلَّا نَعْبُدَ إِلَّا اللَّهَ وَلَا نُشْرِكَ بِهِ شَيْئًا وَلَا يَتَّخِذَ
 بَعْضُنَا بَعْضًا أَرْبَابًا مِنْ دُونِ اللَّهِ فَإِنْ تَوَلَّوْا فَقُولُوا اشْهَدُوا
 بِأَنَّا مُسْلِمُونَ ﴿٦٤﴾ يَا أَهْلَ الْكِتَابِ لِمَ تُحَاجُّونَ فِي إِبْرَاهِيمَ
 وَمَا أَنْزَلْنَا التَّوْرَةَ وَالْإِنْجِيلَ إِلَّا مِنْ بَعْدِهِ أَفَلَا تَعْقِلُونَ
 ﴿٦٥﴾ هَآأَنْتُمْ هَآؤُلَآءِ حَاجَجْتُمْ فِيمَا لَكُمْ بِهِ عِلْمٌ فَلِمَ
 تُحَاجُّونَ فِيمَا لَيْسَ لَكُمْ بِهِ عِلْمٌ وَاللَّهُ يَعْلَمُ وَأَنْتُمْ
 لَا تَعْلَمُونَ ﴿٦٦﴾ مَا كَانَ إِبْرَاهِيمَ يَهُودِيًّا وَلَا نَصْرَانِيًّا
 وَلَكِنْ كَانَ حَنِيفًا مُسْلِمًا وَمَا كَانَ مِنَ الْمُشْرِكِينَ ﴿٦٧﴾
 إِنَّ أَوْلَى النَّاسِ بِإِبْرَاهِيمَ الَّذِينَ اتَّبَعُوهُ وَهَذَا النَّبِيُّ وَالَّذِينَ
 ءَامَنُوا وَاللَّهُ وَلِيُّ الْمُؤْمِنِينَ ﴿٦٨﴾ وَدَّتْ طَآئِفَةٌ مِّنْ أَهْلِ الْكِتَابِ
 لَوْ يُضِلُّوكُمْ وَمَا يُضِلُّونَ إِلَّا أَنفُسَهُمْ وَمَا يَشْعُرُونَ ﴿٦٩﴾ يَا أَهْلَ
 الْكِتَابِ لِمَ تَكْفُرُونَ بِآيَاتِ اللَّهِ وَأَنْتُمْ تَشْهَدُونَ ﴿٧٠﴾

62.- Câu chuyện này hoàn toàn thật và chỉ do một Thượng Đế Duy nhất (Allah) ban xuống. Và quả thật, Allah là Đấng Toàn Năng, Đấng Rất mực Sáng suốt.

63.- Nhưng nếu họ quay bỏ đi, thì quả thật Allah là Đấng biết rõ (ý đồ của) những kẻ ác đức.

64.- Hãy bảo họ: “Hỡi Người dân Kinh sách! Hãy đến cùng với một Lời phán giống nhau giữa chúng tôi và quý vị rằng chúng ta chỉ thờ phụng riêng Allah thôi, và chúng ta không tổ hợp bất cứ ai (cái gì) với Ngài (Allah), và không ai giữa chúng ta sẽ thờ các vị chủ tể nào khác ngoài Allah cả.” Nhưng nếu họ quay bỏ đi thì hãy bảo họ: “Hãy chứng thực rằng chúng tôi là những người *Muslim* (thần phục Allah.)”

65.- Hỡi Người dân Kinh sách! Tại sao các người tranh luận về *Ibrāhīm* (nói *Ibrāhīm* là người Do thái hay là người theo Thiên Chúa giáo) trong lúc (các người biết) Kinh *Taurāh* và Kinh *Injil* chỉ được ban xuống sau Người mà thôi. Thế các người không hiểu hay sao?

66.- À phải rồi! Các người là những kẻ quen thói tranh luận về những điều mà các người không có một chút hiểu biết nào. Thế tại sao các người tranh luận về điều mà các người không biết một tí gì? Và Allah biết (sự Thật) trong lúc các người không biết.

67.- *Ibrāhīm* không là một người Do thái cũng không là một tín đồ Thiên Chúa giáo. Người là một người *Muslim Hanīf* (chỉ tôn thờ Allah) và không là một người thờ đa thần.

68.- Quả thật, trong nhân loại, người gần *Ibrāhīm* nhất là những ai tuân theo Người, và *Nabi* (Muhammad) này và những ai có đức tin. Và Allah là Đấng Bảo hộ của những người có đức tin.

69.- Một phần tử của Người dân Kinh sách mong làm cho các người lạc đạo nhưng chúng tự làm cho mình lạc đạo trong lúc chúng không nhận thấy (điều đó).

70.- Hỡi Người dân Kinh sách! Tại sao các người phủ nhận các Lời Mặc khải của Allah trong lúc các người xác nhận (chúng)?

thông báo điều vô hình. (Q.3:49); 2/ Giê-su là con trai của Thượng Đế bởi vì Người có mẹ nhưng không có cha; 3/ Giê-su là vị thứ ba trong ba ngôi (Cha, con và thánh thần) bởi vì Thượng Đế phán ‘Chúng tôi tạo hóa, chúng tôi làm v.v...’ Để đáp lại lập luận của họ, Allah đã mặc khải các câu 45-63 của Chương al-'Imrān này cho Thiên sứ. Cuối cùng, Allah yêu cầu họ thành tâm cầu nguyện xin Allah giáng lời nguyện rủa của Ngài lên đầu những kẻ nói dối. Phái đoàn Thiên chúa giáo của Najran đã không làm theo yêu cầu và xin cáo lui. (Xem *Sirat al-Nabi* của Ibn Ishaq)

يَا أَهْلَ الْكِتَابِ لِمَ تَلْبُسُونَ الْحَقَّ بِالْبَاطِلِ وَتَكْتُمُونَ الْحَقَّ
وَأَنْتُمْ تَعْلَمُونَ ﴿٧١﴾ وَقَالَتْ طَائِفَةٌ مِّنْ أَهْلِ الْكِتَابِ ءَامِنُوا
بِالَّذِي أُنزِلَ عَلَى الَّذِينَ ءَامَنُوا وَجَهَ النَّهَارِ وَكُفِّرُوا ءَاخِرَهُ
لَعَلَّهُمْ يَرْجِعُونَ ﴿٧٢﴾ وَلَا تَتُومِنُوا إِلَّا لِمَنْ تَبِعَ دِينَكُمْ قُلْ إِنَّ
الْهُدَىٰ هُدَىٰ اللَّهِ أَنْ يُؤْتَىٰ أَحَدٌ مِّثْلَ مَا أُوتِيْتُمْ أَوْ يُحَاجُّوكُمْ
عِنْدَ رَبِّكُمْ قُلْ إِنَّ الْفَضْلَ بِيَدِ اللَّهِ يُؤْتِيهِ مَن يَشَاءُ وَاللَّهُ
وَاسِعٌ عَلِيمٌ ﴿٧٣﴾ يَخْتَصُّ بِرَحْمَتِهِ مَن يَشَاءُ وَاللَّهُ ذُو الْفَضْلِ
الْعَظِيمِ ﴿٧٤﴾ * وَمِنْ أَهْلِ الْكِتَابِ مَن إِنْ تَأْمَنَّهُ بِقِنطَارٍ
يُؤَدِّهِ إِلَيْكَ وَمِنْهُمْ مَن إِنْ تَأْمَنَّهُ بِدِينَارٍ لَا يُؤَدِّهِ إِلَيْكَ
إِلَّا مَا دُمْتَ عَلَيْهِ قَائِمًا ذَلِكَ بِأَنَّهُمْ قَالُوا لَيْسَ عَلَيْنَا فِي
الْأُمِّيِّينَ سَبِيلٌ وَيَقُولُونَ عَلَى اللَّهِ الْكَذِبَ وَهُمْ يَعْلَمُونَ
﴿٧٥﴾ بَلَىٰ مَنْ أَوْفَىٰ بِعَهْدِهِ ءَاتَقَىٰ فَإِنَّ اللَّهَ يُمْحِبُّ الْمُتَّقِينَ
﴿٧٦﴾ إِنَّ الَّذِينَ يَشْتَرُونَ بِعَهْدِ اللَّهِ وَأَيْمَانِهِمْ ثَمَنًا قَلِيلًا
أُولَٰئِكَ لَأَخْلَقَ لَهُمْ فِي الْآخِرَةِ وَلَا يُكَلِّمُهُمُ اللَّهُ وَلَا يَنْظُرُ
إِلَيْهِمْ يَوْمَ الْقِيَامَةِ وَلَا يَزَكِّيهِمْ وَلَهُمْ عَذَابٌ أَلِيمٌ ﴿٧٧﴾

71.- Hỡi Người dân Kinh sách! Tại sao các người lấy điều gian dối để che đậy sự Thật và giấu giếm sự Thật trong lúc các người biết (điều đó)?

72.- Một thành phần của Người dân Kinh sách bảo (nhau): “Hãy tin nơi điều (mặc khải) được ban xuống cho những ai có đức tin vào đầu ngày và phủ nhận nó vào cuối ngày, (làm thế) may ra họ (người Muslim) có thể trở lại (việc không tin tưởng)

73.- “Và chỉ tin ai là người theo đạo của quý vị.” Hãy bảo họ (hỡi Muhammad!): “Quả thật, Chỉ đạo đúng đắn nhất là Chỉ đạo của Allah. (Phải chẳng các người sợ) rằng một người nào đó sẽ được (Allah) ban cho điều giống như điều đã được ban cho các người hoặc (sợ) họ sẽ tranh luận với các người trước mặt *Rabb* của các người? Hãy bảo họ: “Quả thật, mọi Thiên ân đều do bàn Tay của Allah cả. Ngài ban nó cho người nào Ngài muốn bởi vì Allah Rộng rãi Bao la, Biết hết mọi việc.”

74.- Do lòng Khoan dung của Ngài, (Allah) chọn người nào Ngài muốn (để phục vụ Ngài) bởi vì Allah là Chủ nhân của Thiên ân Chí đại.

75.- Và trong đám Người dân Kinh sách, có người, nếu Người giao cho y giữ một đống vàng, thì y sẽ sẵn sàng trả lại cho Người và trong họ có kẻ, nếu Người giao cho y giữ một đồng bạc đi nữa, thì y cũng sẽ không trả lại cho Người trừ phi Người đứng đó đòi mãi. Sở dĩ như thế là vì họ bảo: “Chúng tôi không chịu trách nhiệm về cách đối xử của những kẻ thất học.” Và họ nói dối rồi đổ thừa cho Allah trong lúc họ biết.

76.- Vâng! Ai giữ đúng lời hứa của mình và sợ Allah thì quả thật Allah yêu thương những người ngay chính sợ Allah.

77.- Quả thật, những ai bán Lời Giao Ước của Allah và Lời thề của họ với một giá nhỏ nhoi thì sẽ không được hưởng một phần nào ở Đời sau và Allah sẽ không buồn nói đến họ cũng sẽ không nhìn mặt họ vào Ngày Phục sinh, và Ngài sẽ không tẩy sạch họ, và họ sẽ chịu một sự trừng phạt đau đớn.

وَإِنَّ مِنْهُمْ لَفَرِيقًا يَلُودُونَ السِّنتَهُمْ بِالْكِتَابِ لِتَحْسَبُوهُ
 مِنَ الْكِتَابِ وَمَا هُوَ مِنَ الْكِتَابِ وَيَقُولُونَ هُوَ مِنْ
 عِنْدِ اللَّهِ وَمَا هُوَ مِنْ عِنْدِ اللَّهِ وَيَقُولُونَ عَلَى اللَّهِ الْكُذِبَ
 وَهُمْ يَعْلَمُونَ ﴿٧٨﴾ مَا كَانَ لِبَشَرٍ أَنْ يُؤْتِيَهُ اللَّهُ الْكِتَابَ
 وَالْحُكْمَ وَالنُّبُوَّةَ ثُمَّ يَقُولَ لِلنَّاسِ كُونُوا عِبَادًا لِي مِنْ
 دُونِ اللَّهِ وَلَكِنْ كُونُوا رَبَّانِيِّينَ بِمَا كُنْتُمْ تُعَلِّمُونَ
 الْكِتَابَ وَبِمَا كُنْتُمْ تَدْرُسُونَ ﴿٧٩﴾ وَلَا يَأْمُرُكُمْ أَنْ
 تَتَّخِذُوا الْمَلَائِكَةَ وَالنَّبِيِّينَ أَرْبَابًا أَيَأْمُرُكُمْ بِالْكُفْرِ بَعْدَ
 إِذْ أَنْتُمْ مُسْلِمُونَ ﴿٨٠﴾ وَإِذْ أَخَذَ اللَّهُ مِيثَاقَ النَّبِيِّينَ لَمَآءَآتِيكُمْ
 مِنْ كِتَابٍ وَحِكْمَةٍ ثُمَّ جَاءَكُمْ رَسُولٌ مُصَدِّقٌ لِمَا
 مَعَكُمْ لَتُؤْمِنُنَّ بِهِءَ وَلَتَنْصُرُنَّهُ قَالَ أَأَقْرَرْتُمْ وَأَخَذْتُمْ
 عَلَىٰ ذَٰلِكُمْ إِصْرِي قَالُوا أَقْرَرْنَا قَالَ فَاشْهَدُوا وَأَنَا مَعَكُمْ
 مِنَ الشَّاهِدِينَ ﴿٨١﴾ فَمَنْ تَوَلَّىٰ بَعْدَ ذَٰلِكَ فَأُولَٰئِكَ هُمُ
 الْفَاسِقُونَ ﴿٨٢﴾ أَفَغَيَّرَ دِينَ اللَّهِ يَبْغُونَ وَلَهُ أَسْلَمَ مَنْ فِي
 السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ طَوْعًا وَكَرْهًا وَإِلَيْهِ يُرْجَعُونَ ﴿٨٣﴾

78.- Và quả thật, một thành phần của họ đã bóp méo Kinh sách với miệng lưỡi của họ (khi đọc kinh) làm cho các người tưởng lầm đó là điều nằm trong Kinh sách trong lúc đó không phải là điều nằm trong Kinh sách, và họ bảo đó là điều do Allah ban xuống nhưng thực sự đó không phải là điều do Allah ban xuống và họ nói dối rồi đổ thừa cho Allah trong lúc họ biết.

79.- Không một người nào được Allah ban cho Kinh sách và Luật đạo và Sứ mạng Truyền giáo rồi bảo nhân loại: “Hãy trở thành bầy tôi của ta thay vì của Allah. Ngược lại, (y phải nói:) “Hãy là bầy tôi ngoan đạo (của Allah)” bởi vì các người đã từng dạy Kinh sách và các người đã trao giới học hỏi nó.”

80.- Và y cũng không được buộc các người tôn các Thiên thần và các *Nabi* lên làm chúa tể. Phải chăng y bắt các người phủ nhận đức tin sau khi các người đã trở thành người *Muslim* (thần phục Allah)?

81.- Và (hãy nhớ) khi nhận lời Giao ước của các *Nabi*, Allah phán: “TA (Allah) ban cho các người Kinh sách và Lẽ Sáng suốt Khôn ngoan, rồi một Sứ giả (của TA) đến gặp các người để xác nhận lại điều các người đang giữ; các người phải tin nơi Y và giúp đỡ Y”. (Allah) phán (hỏi): “Các người có đồng ý và nghiêm túc nhận điều này làm một Giao ước của TA với các người hay không? (Các Nabi) thưa: “Chúng tôi đồng ý.” (Allah) phán: “Thế các người hãy xác nhận đi và TA cùng xác nhận với các người.”

82.- Bởi thế, ai quay bỏ đi sau đó thì là những kẻ dấy loạn, bất tuân.

83.- Phải chăng họ muốn tìm một cái gì khác hơn *Dīn* của Allah (việc thần phục Allah) trong lúc bất cứ ai trong các tầng trời và trái đất, dù muốn hay không, đều phải thần phục (Ngài) trong *Islām* và họ sẽ được đưa về gặp Ngài trở lại?

قُلْ ءَامَنَّا بِاللّٰهِ وَمَا أُنزِلَ عَلَيْنَا وَمَا أُنزِلَ عَلَىٰ إِبْرَاهِيمَ
 وَإِسْمَاعِيلَ وَإِسْحَاقَ وَيَعْقُوبَ وَالْأَسْبَاطِ وَمَا أُوتِيَ مُوسَىٰ
 وَعِيسَىٰ وَالنَّبِيُّونَ مِنْ رَبِّهِمْ لَا نُفَرِّقُ بَيْنَ أَحَدٍ مِّنْهُمْ
 وَنَحْنُ لَهُ مُسْلِمُونَ ﴿٨٤﴾ وَمَنْ يَبْتَغِ غَيْرَ الْإِسْلَامِ دِينًا فَلَنْ
 يُقْبَلَ مِنْهُ وَهُوَ فِي الْآخِرَةِ مِنَ الْخَاسِرِينَ ﴿٨٥﴾ كَيْفَ
 يَهْدِي اللَّهُ قَوْمًا كَفَرُوا بَعَدَ إِيْمَانِهِمْ وَشَهِدُوا أَنَّ
 الرَّسُولَ حَقٌّ وَجَاءَهُمُ الْبَيِّنَاتُ وَاللَّهُ لَا يَهْدِي الْقَوْمَ
 الظَّالِمِينَ ﴿٨٦﴾ أُولَٰئِكَ جَزَاؤُهُمْ أَنَّ عَلَيْهِمْ لَعْنَةَ اللَّهِ
 وَالْمَلَائِكَةِ وَالنَّاسِ أَجْمَعِينَ ﴿٨٧﴾ خَالِدِينَ فِيهَا لَا يُخَفَّفُ
 عَنْهُمْ الْعَذَابُ وَلَا هُمْ يُنظَرُونَ ﴿٨٨﴾ إِلَّا الَّذِينَ تَابُوا مِنْ
 بَعْدِ ذَٰلِكَ وَأَصْلَحُوا فَإِنَّ اللَّهَ غَفُورٌ رَّحِيمٌ ﴿٨٩﴾ إِنَّ الَّذِينَ
 كَفَرُوا بَعَدَ إِيْمَانِهِمْ ثَمَّ أزدَادُوا كُفْرًا لَّن تُقْبَلَ تَوْبَتُهُمْ
 وَأُولَٰئِكَ هُمُ الضَّالُّونَ ﴿٩٠﴾ إِنَّ الَّذِينَ كَفَرُوا وَمَاتُوا وَهُمْ
 كُفَّارٌ فَلَنْ يُقْبَلَ مِنْ أَحَدِهِمْ مِّلءُ الْأَرْضِ ذَهَبًا وَلَوْ
 أَتَدَىٰ بِهِ ؕ أُولَٰئِكَ لَهُمْ عَذَابٌ أَلِيمٌ وَمَا لَهُمْ مِنْ نَّاصِرِينَ ﴿٩١﴾

84.- Hãy bảo họ, (hỡi Muhammad!): “Chúng tôi tin tưởng nơi Allah và nơi điều (mặc khải) đã được ban xuống cho chúng tôi và điều đã được ban xuống cho *Ibrāhīm* và *Ismā'īl* và *Ishāq* và *Ya'qūb* và cho các Bộ lạc (của Israel) và điều (mặc khải) đã được ban xuống cho *Mūsa* và *'Īsa* và các *Nabi* (của Allah) từ *Rabb* của họ. Chúng tôi không kỳ thị phân biệt một ai trong họ (các *Nabi* của Allah) và chúng tôi là người Muslim thần phục Ngài (Allah).

85.- Và ai tìm kiếm một đạo nào khác hơn *Islām* thì điều (ước muốn) đó của y sẽ không bao giờ được (Allah) chấp thuận, và ở Đời sau y sẽ là một trong những kẻ bị thua thiệt.

86.- Làm sao Allah có thể hướng dẫn một đám người phủ nhận đức tin sau khi họ đã tin tưởng và sau khi đã xác nhận rằng Sứ giả (Muhammad) là sự Thật và sau khi đã chứng kiến những Bằng chứng rõ rệt? Và Allah không hướng dẫn một đám người làm điều sai quấy.

87.- Họ là những kẻ mà phần thưởng sẽ gồm lời nguyện rửa của Allah, và của các Thiên thần và của nhân loại, tất cả.

88.- Họ sẽ ở trong (sự nguyện rửa) đó đời đời. Hình phạt dành cho họ sẽ không được giảm nhẹ và họ sẽ không được dung tha.

89.- Ngoại trừ những ai biết hối cải và sửa mình sau đó, thì (sẽ thấy) quả thật Allah Hằng Tha thứ, Rất mực Khoan dung.

90.- Quả thật, những ai chối bỏ đức tin sau khi đã tin tưởng rồi càng ngoan cố không tin, thì sự ăn năn hối cải của họ sẽ không bao giờ được chấp nhận. Và họ là những kẻ hoàn toàn lạc đạo.

91.- Quả thật, những ai chối bỏ đức tin và chết trong tình trạng không có đức tin dù đất có đầy vàng được mang đến chuộc tội cho một người nào đó của họ, thì sự chuộc tội đó sẽ không bao giờ được (Allah) chấp nhận. Họ là những kẻ sẽ chịu một sự trừng phạt đau đớn và sẽ không được ai giúp đỡ cả.

لَنْ تَنَالُوا الْبِرَّ حَتَّى تُنْفِقُوا مِمَّا تُحِبُّونَ وَمَا تُنْفِقُوا مِنْ شَيْءٍ
فَإِنَّ اللَّهَ بِهِ عَلِيمٌ ﴿٩٢﴾ * كُلُّ الطَّعَامِ كَانَ حِلاَّبًا لَبِئْسَ
إِسْرَءِيلَ إِلَّا مَا حَرَّمَ إِسْرَءِيلُ عَلَى نَفْسِهِ مِنْ قَبْلِ أَنْ تُنزَلَ
التَّوْرَةُ قُلْ فَأَتُوا بِالتَّوْرَةِ فَاتْلُوهَا إِنْ كُنْتُمْ صَادِقِينَ
﴿٩٣﴾ فَمَنْ أَفْتَرَى عَلَى اللَّهِ الْكَذِبَ مِنْ بَعْدِ ذَلِكَ فَأُولَئِكَ
هُمُ الظَّالِمُونَ ﴿٩٤﴾ قُلْ صَدَقَ اللَّهُ فَاتَّبِعُوا مِلَّةَ إِبْرَاهِيمَ حَنِيفًا
وَمَا كَانَ مِنَ الْمُشْرِكِينَ ﴿٩٥﴾ إِنْ أَوَّلَ بَيْتٍ وُضِعَ لِلنَّاسِ لَلَّذِي
بِبَكَّةٍ مُبَارَكًا وَهُدًى لِلْعَالَمِينَ ﴿٩٦﴾ فِيهِ آيَاتٌ بَيِّنَاتٌ مَقَامُ
إِبْرَاهِيمَ وَمَنْ دَخَلَهُ كَانَ آمِنًا وَاللَّهُ عَلَى النَّاسِ حَجُّ الْبَيْتِ
مِنْ أَسْطَعَاءِ إِلَيْهِ سَبِيلًا وَمَنْ كَفَرَ فَإِنَّ اللَّهَ غَنِيٌّ عَنِ الْعَالَمِينَ
﴿٩٧﴾ قُلْ يَا أَهْلَ الْكِتَابِ لِمَ تَكْفُرُونَ بِآيَاتِ اللَّهِ وَاللَّهُ شَهِيدٌ
عَلَى مَا تَعْمَلُونَ ﴿٩٨﴾ قُلْ يَا أَهْلَ الْكِتَابِ لِمَ تَصُدُّونَ عَنِ
سَبِيلِ اللَّهِ مَنْ آمَنَ تَبَغُّوهَا عِوَجًا وَأَنْتُمْ شُهَدَاءُ وَمَا اللَّهُ
بِغَافِلٍ عَمَّا تَعْمَلُونَ ﴿٩٩﴾ يَا أَيُّهَا الَّذِينَ آمَنُوا إِنْ تُطِيعُوا فَرِيقًا
مِنَ الَّذِينَ أُوتُوا الْكِتَابَ يَرُدُّوكُمْ بَعْدَ إِيمَانِكُمْ كَافِرِينَ ﴿١٠٠﴾

92.- Các người sẽ không bao giờ đạt đến mức đạo đức trừ phi các người chi dùng (cho Chính nghĩa của Allah) những vật mà các người yêu thích nhất; và bất cứ vật gì các người tiêu ra, Allah biết rõ cả.

93.- Tất cả các loại thực phẩm (khả thủ theo luật của *Islām*) đều khả thủ cho con cháu của Israel ngoại trừ thực phẩm nào mà Israel tự cấm mình trước khi Kinh *Taurāh* được ban xuống. Hãy bảo (con cháu của Israel): “Các người hãy mang Kinh *Taurāh* ra đây và hãy đọc nó lên nếu các người nói thật.”

94.- Bởi thế, kể từ sau đó, ai bịa đặt điều nói dối rồi đổ thừa cho Allah, thì là những kẻ làm điều sai quấy.

95.- Hãy bảo họ: “Allah nói sự thật. Bởi thế, hãy theo tín ngưỡng của *Ibrāhīm*, *Hanīf* (tôn thờ chỉ riêng Allah) và Người không là một người thờ đa thần.

96.- Quả thật, Ngôi-đền đầu tiên được chỉ định cho nhân loại (để thờ phụng Allah) là cái tại *Bakkah* (Makkah), đầy phúc đức và là chỉ hướng cho thiên hạ.

97.- Nơi đó có những Dấu hiệu rõ ràng: Chỗ đứng (*Maqām*) của *Ibrāhīm*; và ai đi vào đó (Makkah) sẽ được an toàn. Và việc đi làm *Hajj* dâng lên Allah tại Ngôi-đền (Ka'bah) là một bổn phận đối với người nào trong nhân loại có đủ khả năng tìm đường đi đến đó; và ai không có đức tin thì (nên biết) quả thật Allah Rất mực Giấu có, Độc lập với thiên hạ.

98.- Hãy bảo họ: “Hỡi Người dân Kinh sách! Tại sao các người phủ nhận các Lời mặc khải của Allah trong lúc Allah chứng kiến mọi việc các người làm?”

99.- Hãy bảo họ: “Hỡi Người dân Kinh sách! Tại sao các người cản trở ai có đức tin không cho theo Chính đạo của Allah, và tìm cách làm cho nó cong queo trong lúc các người là nhân chứng (xác nhận sự thật)? Nhưng Allah không làm ngơ trước những điều các người làm.

100.- Hỡi những ai có niềm tin! Nếu các người nghe theo một thành phần của những ai đã được ban cho Kinh sách, họ sẽ làm cho các người không còn tin tưởng nữa sau khi đã có đức tin.

وَكَيْفَ تَكْفُرُونَ وَأَنْتُمْ تُتْلَىٰ عَلَيْكُمْ آيَاتُ اللَّهِ وَفِيكُمْ
 رَسُولُهُ ۗ وَمَنْ يَعْتَصِم بِاللَّهِ فَقَدْ هُدِيَ إِلَىٰ صِرَاطٍ مُسْتَقِيمٍ ﴿١١﴾
 يَا أَيُّهَا الَّذِينَ آمَنُوا اتَّقُوا اللَّهَ حَقَّ تَقَاتِهِ ۖ وَلَا تَمُوتُنَّ إِلَّا وَأَنْتُمْ
 مُسْلِمُونَ ﴿١٢﴾ وَأَعْتَصِمُوا بِحَبْلِ اللَّهِ جَمِيعًا وَلَا تَفَرَّقُوا ۗ وَاذْكُرُوا
 نِعْمَتَ اللَّهِ عَلَيْكُمْ إِذْ كُنْتُمْ أَعْدَاءً فَأَلَّفَ بَيْنَ قُلُوبِكُمْ
 فَأَصْبَحْتُمْ بِنِعْمَتِهِ إِخْوَانًا وَكُنْتُمْ عَلَىٰ شَفَا حُفْرَةٍ مِنَ
 النَّارِ فَأَنْقَذَكُمْ مِنْهَا كَذَلِكَ يُبَيِّنُ اللَّهُ لَكُمْ آيَاتِهِ ۗ لَعَلَّكُمْ
 تَهْتَدُونَ ﴿١٣﴾ وَلَتَكُنْ مِنْكُمْ أُمَّةٌ يَدْعُونَ إِلَى الْخَيْرِ وَيَأْمُرُونَ
 بِالْمَعْرُوفِ وَيَنْهَوْنَ عَنِ الْمُنْكَرِ وَأُولَٰئِكَ هُمُ الْمُفْلِحُونَ ﴿١٤﴾
 وَلَا تَكُونُوا كَالَّذِينَ تَفَرَّقُوا وَاخْتَلَفُوا مِنْ بَعْدِ مَا جَاءَهُمُ الْبَيِّنَاتُ
 وَأُولَٰئِكَ لَهُمْ عَذَابٌ عَظِيمٌ ﴿١٥﴾ يَوْمَ تَبْيَضُّ وُجُوهٌ وَتَسْوَدُّ
 وُجُوهٌ فَأَمَّا الَّذِينَ أُسْوِدَّتْ وُجُوهُهُمْ أَكْفَرْتُمْ بَعْدَ إِيمَانِكُمْ
 فَذُوقُوا الْعَذَابَ بِمَا كُنْتُمْ تَكْفُرُونَ ﴿١٦﴾ وَأَمَّا الَّذِينَ أَبْيَضتْ
 وُجُوهُهُمْ ففِي رَحْمَةِ اللَّهِ هُمْ فِيهَا خَالِدُونَ ﴿١٧﴾ تِلْكَ آيَاتُ
 اللَّهِ نَتْلُوهَا عَلَيْكَ بِالْحَقِّ وَمَا اللَّهُ يُرِيدُ ظُلْمًا لِلْعَالَمِينَ ﴿١٨﴾

101.- Và làm sao các người có thể chối bỏ đức tin trong lúc các Lời mặc khải của Allah được đọc ra để nhắc các người và vị Sứ giả (của Allah) đang sống cùng với các người? Và ai nắm vững (Thông điệp của) Allah thì chắc chắn sẽ được hướng dẫn đúng Chính đạo.

102.- Hỡi những ai có niềm tin! Hãy sợ Allah theo lẽ mà Ngài phải được khiếp sợ và chỉ chết trong tình trạng các người là những người *Muslim* (thần phục Allah).

103.- Và hãy cùng nhau nắm vững sợi dây (*Islām*) mà Allah đã giăng ra cho các người và đừng chia rẽ nhau, và hãy nhớ Ân huệ của Allah đã ban cho các người khi các người hãy còn là kẻ thù của nhau, nhưng Ngài đã kết hợp trái tim (tấm lòng) của các người trở lại. Bởi thế, do Ân huệ của Ngài, các người đã trở thành anh em với nhau, và (trước đó) các người đang ở trên bờ hố lửa (chiến tranh) nhưng Ngài đã cứu các người ra khỏi (tình trạng) đó. Allah trình bày rõ các Lời mặc khải của Ngài cho các người như thế để may ra các người được hướng dẫn (đúng đường).

104.- Và hãy để cho một tập thể từ các người vùng lên đi mời gọi thiên hạ đến với điều tốt và bảo họ làm điều thiện và cản họ làm điều ác. Và đó là những người sẽ thành đạt.

105.- Và đừng trở thành như những ai đã chia rẽ (tôn giáo) và tranh chấp lẫn nhau sau khi đã tiếp thu các bằng chứng rõ rệt; và họ là những kẻ sẽ nhận một sự trừng phạt vô cùng to lớn.

106.- Vào một Ngày khi một số gương mặt sẽ sáng rỡ và một số gương mặt sẽ tối sẫm. Bởi thế, đối với những ai có gương mặt tối sẫm, (sẽ có lời này): “Có phải các người đã chối bỏ đức tin sau khi đã tin tưởng? Thôi hãy nếm sự trừng phạt về tội các người đã chối bỏ đức tin.”

107.- Và đối với những ai có gương mặt sáng rỡ, thì sẽ được Allah khoan dung và họ sẽ ở trong đó (Thiên đàng) đời đời.

108.- Đó là các Lời mặc khải của Allah mà TA (Allah) đã đọc ra cho Người (Muhammad) bằng sự thật. Và Allah không muốn cho thiên hạ gặp điều bất công nào.

وَ لِلَّهِ مَا فِي السَّمَوَاتِ وَمَا فِي الْأَرْضِ وَإِلَى اللَّهِ تُرْجَعُ الْأُمُورُ
 ﴿١٠٩﴾ كُنْتُمْ خَيْرَ أُمَّةٍ أُخْرِجَتْ لِلنَّاسِ تَأْمُرُونَ بِالْمَعْرُوفِ
 وَتَنْهَوْنَ عَنِ الْمُنْكَرِ وَتُؤْمِنُونَ بِاللَّهِ وَلَوْ آمَنَ أَهْلُ
 الْكِتَابِ لَكَانَ خَيْرًا لَهُمْ مِّنْهُمُ الْمُؤْمِنُونَ وَأَكْثَرُهُمْ
 الْفَاسِقُونَ ﴿١١٠﴾ لَنْ يَضُرُّوكُمْ إِلَّا أَذًى ط وَإِنْ يُقَاتِلُوكُمْ
 يُؤَلُّوكُمُ الْأَدْبَارَ ثُمَّ لَا يُنصِرُونَ ﴿١١١﴾ ضَرَبْتَ عَلَيْهِمْ
 الذِّلَّةَ أَيْنَ مَا تَشْفُؤْا إِلَّا بِحَبْلٍ مِّنَ اللَّهِ وَحَبْلٍ مِّنَ النَّاسِ
 وَبَاءَ وَبَغَضِبِ مِّنَ اللَّهِ وَضَرَبْتَ عَلَيْهِمُ الْمَسْكَنةَ ذَلِكَ
 بِأَنَّهُمْ كَانُوا يُكْفُرُونَ بِآيَاتِ اللَّهِ وَيَقْتُلُونَ الْأَنْبِيَاءَ
 بِغَيْرِ حَقٍّ ذَلِكَ بِمَا عَصَوْا وَكَانُوا يَعْتَدُونَ ﴿١١٢﴾ * لَيْسُوا
 سَوَاءً مِّنْ أَهْلِ الْكِتَابِ أُمَّةٌ قَائِمَةٌ يَتْلُونَ آيَاتِ اللَّهِ
 ءَانَاءَ اللَّيْلِ وَهُمْ يَسْجُدُونَ ﴿١١٣﴾ يُؤْمِنُونَ بِاللَّهِ وَالْيَوْمِ
 الْآخِرِ وَيَأْمُرُونَ بِالْمَعْرُوفِ وَيَنْهَوْنَ عَنِ الْمُنْكَرِ
 وَيُسْرِعُونَ فِي الْخَيْرَاتِ ط وَأُولَئِكَ مِنَ الصَّالِحِينَ ﴿١١٤﴾ وَمَا
 يَفْعَلُوا مِنْ خَيْرٍ فَلَنْ يُكْفَرُوهُ وَاللَّهُ عَلِيمٌ بِالْمُتَّقِينَ ﴿١١٥﴾



109.- Và mọi vật trong các tầng trời và mọi vật dưới đất đều là của Allah cả. Và mọi việc sẽ được trình lên cho Allah (quyết định).

110.- Các người (hỡi Muslim!) là một Cộng đồng (*Ummah*) được gây dựng (để làm gương) cho nhân loại. Các người ra lệnh làm điều thiện và cấm chỉ làm điều ác và các người tin tưởng nơi Allah. Và (bây giờ) nếu Người dân Kinh sách tin tưởng (như các người) thì điều đó tốt cho họ hơn. Trong họ có một số tin tưởng nhưng đa số là những kẻ dấy loạn, bất tuân.

111.- Họ sẽ không bao giờ hãm hại được các người, mà chỉ quấy rầy chút ít thôi. Và nếu chúng có đánh các người thì chúng cũng sẽ quay lưng bỏ chạy, rồi chẳng được ai cứu giúp.

112.- Niềm sỉ nhục sẽ đuổi theo họ bất cứ nơi nào họ cư ngụ trừ phi nhận được sự cam kết từ Allah và từ nhân loại. Họ tự chuốc lên mình sự giận dữ của Allah và tự đón lấy sự khốn nạn. Sở dĩ như thế là vì họ đã phủ nhận các Lời mặc khải của Allah và đã giết các *Nabi* bất phân phải trái. Sở dĩ như thế là vì họ đã bất tuân và đã vượt quá mức giới hạn.

113.- Không phải họ đều giống nhau cả. Trong số Người dân Kinh sách, có một nhóm đứng đọc các Lời mặc khải của Allah thâu đêm và phủ phục Allah.

114.- Họ tin tưởng nơi Allah và Ngày (Phán xử) Cuối cùng và ra lệnh làm điều thiện và cấm chỉ làm điều ác. Họ thi đua làm điều lành; và là những người lương thiện.

115.- Và bất cứ điều tốt nào mà họ làm sẽ không bao giờ bị (Allah) bác bỏ bởi vì Allah là Đấng Hằng biết những người ngay chính sợ Allah.

إِنَّ الَّذِينَ كَفَرُوا لَنْ تُغْنِيَ عَنْهُمْ أَمْوَالُهُمْ وَلَا أَوْلَادُهُمْ مِنَ
 اللَّهِ شَيْئًا وَأُولَئِكَ أَصْحَابُ النَّارِ هُمْ فِيهَا خَالِدُونَ ﴿١١٦﴾
 مَثَلُ مَا يُنْفِقُونَ فِي هَذِهِ الْحَيَاةِ الدُّنْيَا كَمَثَلِ رِيحٍ فِيهَا
 صِرٌّ أَصَابَتْ حَرْثَ قَوْمٍ ظَلَمُوا أَنفُسَهُمْ فَأَهْلَكَتُهُ وَمَا
 ظَلَمَهُمُ اللَّهُ وَلَٰكِن أَنفُسَهُمْ يَظْلِمُونَ ﴿١١٧﴾ يَا أَيُّهَا الَّذِينَ
 آمَنُوا لَا تَتَّخِذُوا بَطَانَةً مِّن دُونِكُمْ لَا يَأْلُونَكُمْ خَبَالًا
 وَدُّوْا مَا عَنِتُّمْ قَدْ بَدَتِ الْبَغْضَاءُ مِنْ أَفْوَاهِهِمْ وَمَا تُخْفِي
 صُدُورُهُمْ أَكْبَرُ قَدْ بَيَّنَّا لَكُمُ الْآيَاتِ إِن كُنتُمْ تَعْقِلُونَ
 ﴿١١٨﴾ هَآأَنْتُمْ أَوْلَاءُ تُحِبُّونَهُمْ وَلَا يُحِبُّونَكُمْ وَتُؤْمِنُونَ بِالْكِتَابِ
 كُلِّهِ وَإِذَا الْقُومُ قَالَُوا آمَنَّا وَإِذَا خَلَوْا عَضُّوا عَلَيْكُمْ
 الْأَنَامِلَ مِنَ الْغَيْظِ قُلْ مُوتُوا بِغَيْظِكُمْ إِنَّ اللَّهَ عَلِيمٌ بِذَاتِ
 الصُّدُورِ ﴿١١٩﴾ إِن تَمَسَّسْكُمُ حَسَنَةٌ تَسُؤْهُمْ وَإِن تُصِيبْكُمُ
 سَيِّئَةٌ يَفْرَحُوا بِهَا وَإِن تَصْبِرُوا وَتَتَّقُوا لَا يَضُرُّكُمْ كَيْدُهُمْ
 شَيْئًا إِنَّ اللَّهَ بِمَا يَعْمَلُونَ مُحِيطٌ ﴿١٢٠﴾ وَإِذْ غَدَوْتَ مِنْ أَهْلِكَ
 تُبَوِّئُ الْمُؤْمِنِينَ مَقَاعِدَ لِلْقِتَالِ وَاللَّهُ سَمِيعٌ عَلِيمٌ ﴿١٢١﴾

116.- Quả thật, những ai không có đức tin thì tài sản cũng như con cái (đông đảo) của họ sẽ chẳng giúp được họ tránh khỏi (sự trừng phạt của) Allah. Và họ sẽ là những người bạn của Lửa (của Hỏa ngục), nơi mà họ sẽ vào đó ở đời đời.

117.- Thí dụ về những vật mà họ chỉ dùng ở trần gian này có thể ví như một luồng gió cực kỳ giá buốt bay đến tàn phá mùa màng của một đám người tự hủy hoại linh hồn của mình cho nên họ đã tàn phá nó. Không phải Allah hãm hại họ mà chính họ đã tự làm hại bản thân mình.

118.- Hỡi những ai có niềm tin! Chớ kết thân với ai ngoài các người ra, họ (kẻ thù) không bỏ lỡ cơ hội làm cho các người hư hỏng. Chúng chỉ muốn cho các người gặp đau khổ. Chắc chắn điều ác độc đã xuất hiện trên cửa miệng của họ, nhưng điều hiểm độc nằm trong lòng của họ còn dữ dằn hơn. TA (Allah) trình bày rõ các Lời mặc khải cho các người (để các người đề phòng), nếu các người chịu suy ngẫm.

119.- Ô này! Các người là những người thương xót họ nhưng họ không thương xót các người, và các người tin tưởng toàn bộ Kinh sách (*Qur'ān*). Và khi gặp các người, họ bảo: "Chúng tôi tin tưởng." Nhưng khi ở riêng ra thì họ phát giận các người đến nỗi đã hăm hực cắn những đầu ngón tay của họ. Hãy bảo họ (hỡi Muhammad!): "Tức lắm thì hãy chết đi!" Quả thật, Allah biết điều (bí ẩn) nằm trong lòng (của họ).

120.- Nếu các người gặp điều lành thì chúng tức tối; và nếu các người gặp hoạn nạn thì chúng vui cười hơn hờ về tai nạn đó. Và nếu các người kiên nhẫn và sợ Allah thì mưu kế hiểm độc của chúng chẳng hại gì được các người, bởi vì quả thật Allah tóm thâu hết mọi việc chúng làm.

121.- Và (hãy nhớ vào một buổi nọ) khi Người (hỡi Sứ giả!) ra khỏi nhà từ sáng sớm để đi bố trí tin đồn vào vị trí chiến đấu (tại *Uhud*¹). Và Allah Hằng nghe và Hằng thấy (hết mọi việc).

¹ Một ngọn núi ở Madīnah, nơi đã xảy ra trận chiến lừng danh gọi là trận chiến Uhud đưa đến việc thất bại của người Muslim do lỗi của các xạ thủ đã bất tuân lệnh của Thiên sứ bỏ vị trí chạy đi thu hoạch chiến lợi phẩm do địch để lại. Địch quân lợi dụng kẻ hở trên đã dùng kỵ binh đánh bọc hậu làm cho người Muslim chết và bị thương, bỏ hàng ngũ chạy tán loạn. (Xem *Sirat al-Nabi* của Ibn Ishaq).

إِذْ هَمَّتْ طَّائِفَتَانِ مِنْكُمْ أَنْ تَفْشَلَا وَاللَّهُ وَلِيَهُمَا وَعَلَى اللَّهِ
 فَلْيَتَوَكَّلِ الْمُؤْمِنُونَ ﴿١٢٢﴾ وَلَقَدْ نَصَرَكُمُ اللَّهُ بِبَدْرٍ وَأَنْتُمْ أَذِلَّةٌ
 فَاتَّقُوا اللَّهَ لَعَلَّكُمْ تَشْكُرُونَ ﴿١٢٣﴾ إِذْ تَقُولُ لِلْمُؤْمِنِينَ
 أَلَنْ يَكْفِيَكُمْ أَنْ يُمَدَّكُمْ رَبُّكُمْ بِثَلَاثَةِ آفٍ مِنَ الْمَلَائِكَةِ
 مُنْزَلِينَ ﴿١٢٤﴾ بَلَىٰ إِنْ تَصْبِرُوا وَتَتَّقُوا وَيَأْتُوكُمْ مِنْ فُورِهِمْ
 هَذَا يُمَدِّدْكُمْ رَبُّكُمْ بِخَمْسَةِ آفٍ مِنَ الْمَلَائِكَةِ مُسَوِّمِينَ
 ﴿١٢٥﴾ وَمَا جَعَلَهُ اللَّهُ إِلَّا بُشْرَىٰ لَكُمْ وَلِتَطْمَئِنَّ قُلُوبُكُمْ بِهِ
 وَمَا النَّصْرُ إِلَّا مِنْ عِنْدِ اللَّهِ الْعَزِيزِ الْحَكِيمِ ﴿١٢٦﴾ لِيَقْطَعَ طَرَفًا
 مِّنَ الَّذِينَ كَفَرُوا أَوْ يَكْتَسِبْتَهُمْ فَيَنْقَلِبُوا خَائِبِينَ ﴿١٢٧﴾
 لَيْسَ لَكَ مِنَ الْأَمْرِ شَيْءٌ أَوْ يَتُوبَ عَلَيْهِمْ أَوْ يُعَذِّبَهُمْ فَإِنَّهُمْ
 ظَالِمُونَ ﴿١٢٨﴾ وَلِلَّهِ مَا فِي السَّمَاوَاتِ وَمَا فِي الْأَرْضِ يَغْفِرُ لِمَن
 يَشَاءُ وَيُعَذِّبُ مَن يَشَاءُ وَاللَّهُ غَفُورٌ رَّحِيمٌ ﴿١٢٩﴾ يَا أَيُّهَا
 الَّذِينَ آمَنُوا لَا تَأْكُلُوا الرِّبَا أَضْعَافًا مُّضَاعَفَةً
 وَاتَّقُوا اللَّهَ لَعَلَّكُمْ تُفْلِحُونَ ﴿١٣٠﴾ وَاتَّقُوا النَّارَ الَّتِي أُعِدَّتْ
 لِلْكَافِرِينَ ﴿١٣١﴾ وَأَطِيعُوا اللَّهَ وَالرَّسُولَ لَعَلَّكُمْ تُرْحَمُونَ ﴿١٣٢﴾

122.- (Hãy nhớ) khi hai đội quân (của bộ lạc *Banu Salma Khazraj* và bộ lạc *Banu Harithah*) thuộc lực lượng của các người có tư tưởng hèn nhát (muốn bỏ ngũ) trong lúc Allah là Đấng Bảo vệ cho hai đội quân đó. Và những người có đức tin nên tin cậy mà phó thác cho Allah.

123.- Và chắc chắn Allah đã giúp các người (chiến thắng) tại *Badr* trong lúc các người chỉ gồm một đội quân vô vọng. Bởi thế, hãy sợ Allah để may ra các người có dịp đáp ân (Allah).

124.- (Hãy nhớ) khi Người bảo các tín đồ: “Không đủ cho các người hay sao việc *Rabb* của các người gửi ba ngàn Thiên thần xuống để tăng cường cho các người?”

125.- Vâng, nếu các người kiên trì và sợ Allah, và nếu chúng (địch quân) bất thần tấn công các người thì *Rabb* của các người sẽ tăng cường cho các người năm ngàn Thiên thần mang dấu hiệu đặc biệt.

126.- Allah làm điều đó chỉ để báo tin mừng cho các người và làm cho các người yên tâm với nó. Và mọi thắng lợi đều do Allah, Đấng Toàn Năng và Sáng suốt (quyết định tất cả).

127.- (Làm thế) để Ngài tiêu diệt một thành phần của những ai không có đức tin hoặc hạ nhục chúng, bởi thế chúng trở về thất bại.

128.- Hoàn toàn không phải là công việc của Người (mà là của Allah), hoặc Ngài (Allah) tha thứ cho chúng hoặc trừng phạt chúng bởi lẽ chúng là những kẻ làm điều sai quấy,

129.- Bởi vì mọi vật trong các tầng trời và mọi vật dưới đất đều là của Allah cả. Ngài tha thứ cho người nào Ngài muốn và trừng phạt kẻ nào Ngài muốn. Và Allah Hằng Tha thứ, Rất mực Khoan dung.

130.- Hỡi những ai có niềm tin! Chớ cho vay lấy lãi (*Ribā*) gấp đôi hoặc nhiều hơn; ngược lại hãy sợ Allah để may ra các người được thịnh vượng.

131.- Và hãy sợ Lửa (của Hỏa ngục) được chuẩn bị sẵn cho những kẻ không có đức tin.

132.- Ngược lại, hãy vâng lệnh Allah và Sứ giả (của Allah) để may ra các người được khoan dung.

* وَسَارِعُوا إِلَىٰ مَغْفِرَةٍ مِّن رَّبِّكُمْ وَجَنَّةٍ عَرْضُهَا
 السَّمَاوَاتُ وَالْأَرْضُ أُعِدَّتْ لِلْمُتَّقِينَ ﴿١٣٣﴾ الَّذِينَ يُنْفِقُونَ
 فِي السَّرَّاءِ وَالضَّرَّاءِ وَالْكَبِيرِ وَالصَّغِيرِ وَالْعَافِينَ
 عَنِ النَّاسِ وَاللَّهُ يُحِبُّ الْمُحْسِنِينَ ﴿١٣٤﴾ وَالَّذِينَ إِذَا فَعَلُوا
 فَحِشَةً أَوْ ظَلَمُوا أَنفُسَهُمْ ذَكَرُوا اللَّهَ فَاسْتَغْفَرُوا
 لِذُنُوبِهِمْ وَمَن يَغْفِرِ الذُّنُوبَ إِلَّا اللَّهُ وَلَمْ يُصِرُّوْا عَلَىٰ مَا
 فَعَلُوا وَهُمْ يَعْلَمُونَ ﴿١٣٥﴾ أُولَٰئِكَ جَزَاءُ هُم مَّغْفِرَةٌ مِّن
 رَبِّهِمْ وَجَنَّتْ تَجْرِي مِّن تَحْتِهَا الْأَنْهَارُ خَالِدِينَ فِيهَا وَنِعْمَ
 أَجْرُ الْعَامِلِينَ ﴿١٣٦﴾ قَدْ خَلَتْ مِن قَبْدِكُمْ سُنَنٌ فَسِيرُوا
 فِي الْأَرْضِ فَانظُرُوا كَيْفَ كَانَ عَاقِبَةُ الْمُكْذِبِينَ
 ﴿١٣٧﴾ هَذَا بَيَانٌ لِّلنَّاسِ وَهُدًى وَمَوْعِظَةٌ لِّلْمُتَّقِينَ ﴿١٣٨﴾
 وَلَا تَهِنُوا وَلَا تَحْزَنُوا وَأَنْتُمُ الْأَعْلَوْنَ إِنْ كُنْتُمْ مُّؤْمِنِينَ
 ﴿١٣٩﴾ إِنْ يَمَسُّكُمْ قَرْحٌ فَقَدْ مَسَّ الْقَوْمَ قَرْحٌ مِّثْلُهُ وَتِلْكَ
 الْأَيَّامُ نُدَاوِلُهَا بَيْنَ النَّاسِ وَلِيَعْلَمَ اللَّهُ الَّذِينَ آمَنُوا
 وَيَتَّخِذَ مِنْكُمْ شُهَدَاءَ وَاللَّهُ لَا يُحِبُّ الظَّالِمِينَ ﴿١٤٠﴾

133.- Và hãy nhanh chóng cầu xin sự Tha thứ từ *Rabb* của các người và (cầu xin) Thiên đàng mà khoảng rộng bằng các tầng trời và trái đất gộp lại, được chuẩn bị cho những người ngay chính sợ Allah:

134.- Những ai tiêu dùng (cho Chính nghĩa của Allah) lúc giàu cũng như lúc nghèo, đồng thời kiềm hãm được cơn giận và lượng thứ cho người, bởi vì Allah yêu thương những người làm tốt;

135.- Và những ai khi đã phạm một điều thô bỉ hoặc làm hại bản thân mình liền tưởng nhớ Allah và cầu xin Ngài tha tội; và ai có thể tha tội nếu không phải là Allah? Và họ không tái phạm điều sai quấy mà họ đã làm.

136.- Phần thưởng dành cho những người như thế sẽ gồm sự Tha thứ của *Rabb* của họ và những Ngôi-vườn bên dưới có các dòng sông chảy, nơi mà họ sẽ vào đó ở đời đời. Và tuyệt hảo thay phần thưởng dành cho những người làm việc (tốt).

137.- Chắc chắn những kẻ lối xử thế (*sunan*) tương tự đã ra đi trước các người. Bởi thế, hãy đi du lịch trên trái đất để xét xem kết cuộc của những kẻ phủ nhận sự thật đã xảy ra như thế nào.

138.- (*Qur'ān*) này là lời tuyên bố công khai cho nhân loại, một Chỉ đạo và Lời giáo huấn cho những người ngay chính sợ Allah.

139.- Và chớ yếu lòng cũng chớ buồn phiền, bởi vì các người sẽ chiến thắng nếu các người thực sự có đức tin.

140.- Nếu các người bị tổn thất thì chắc chắn đám người (ngoại đạo) kia cũng bị tổn thất tương tự như thế. Đó là những ngày (thử thách) mà *TA* (Allah) cho xoay vần giữa nhân loại. Và để cho Allah biết ai trong các người là những người thật sự có đức tin và để Ngài thu nhận những người tử đạo trong các người, bởi vì Allah không yêu thương những kẻ làm điều sai quấy.

وَلِيْمَحِصَ اللَّهُ الَّذِينَ ءَامَنُوا وَيَمْحَقَ الْكٰفِرِينَ ﴿١٤١﴾ أَمْ
 حَسِبْتُمْ أَن تَدْخُلُوا الْجَنَّةَ وَلَمَّا يَعْلَمِ اللَّهُ الَّذِينَ جَاهَدُوا
 مِنْكُمْ وَيَعْلَمَ الصّٰبِرِينَ ﴿١٤٢﴾ وَلَقَدْ كُنْتُمْ تَمَنَّوْنَ الْمَوْتَ مِن
 قَبْلِ أَن تَلْقَوْهُ فَقَدْ رَآيْتُمُوهُ وَأَنْتُمْ تَنْظُرُونَ ﴿١٤٣﴾ وَمَا مُحَمَّدٌ
 إِلَّا رَسُوْلٌ قَدْ خَلَتْ مِن قَبْلِهِ الرُّسُلُ أَفَإِن مَّاتَ أَوْ قُتِلَ
 انْقَلَبْتُمْ عَلَىٰ أَعْقَابِكُمْ وَمَنْ يَنْقَلِبْ عَلَىٰ عَقْبَيْهِ فَلَن يَضُرَّ
 اللَّهَ شَيْئًا وَسَيَجْزِي اللَّهُ الشَّاكِرِينَ ﴿١٤٤﴾ وَمَا كَانَ
 لِنَفْسٍ أَن تَمُوْتَ إِلَّا بِإِذْنِ اللَّهِ كِتَابًا مُّوَجَّلًا وَمَنْ يُرِدْ
 ثَوَابَ الدُّنْيَا نُؤْتِهِ مِنْهَا وَمَنْ يُرِدْ ثَوَابَ الْآخِرَةِ نُؤْتِهِ مِنْهَا
 وَسَنَجْزِي الشَّاكِرِينَ ﴿١٤٥﴾ وَكَأَيِّن مِّن نَّبِيٍّ قَتَلَ مَعَهُ
 رِيبِيْنَ كَثِيْرٌ فَمَا وَهَنُوا لِمَا أَصَابَهُمْ فِي سَبِيْلِ اللَّهِ وَمَا ضَعُفُوا
 وَمَا اسْتَكَانُوا وَاللَّهُ يُحِبُّ الصّٰبِرِينَ ﴿١٤٦﴾ وَمَا كَانَ قَوْلَهُمْ إِلَّا أَن
 قَالُوْا رَبَّنَا اغْفِرْ لَنَا ذُنُوْبَنَا وَإِسْرَافَنَا فِي أَمْرِنَا وَثَبَّتْ أَقْدَامَنَا
 وَأَنْصُرْنَا عَلَى الْقَوْمِ الْكٰفِرِينَ ﴿١٤٧﴾ فَآتَاهُمُ اللَّهُ ثَوَابَ
 الدُّنْيَا وَحُسْنَ ثَوَابِ الْآخِرَةِ وَاللَّهُ يُحِبُّ الْمُحْسِنِينَ ﴿١٤٨﴾

141.- Và để Allah thanh lọc những ai thực sự có đức tin và tiêu diệt những kẻ không có đức tin.

142.- Há các người nghĩ rằng các người sẽ vào Thiên đàng trong lúc Allah chưa (thử thách để) biết ai trong các người là người đã chiến đấu hăng say (cho Chính nghĩa của Ngài) và kiên cường nhẫn nại?

143.- Và chắc chắn các người mong được chết (tử đạo) trước khi gặp nó (cái chết); nay, các người thấy rõ nó trong lúc các người đứng nhìn (trận chiến).

144.- Và Muhammad chỉ là một Sứ giả (của Allah). Nhiều sứ giả đã qua đời trước Người. Nếu Người chết hoặc bị giết thì các người sẽ quay gót bỏ chạy hay sao? Và ai quay gót bỏ chạy, thì y sẽ không bao giờ làm cho Allah thiệt thòi cả. Ngược lại, Allah sẽ trọng thưởng những người biết ơn.

145.- Và không một người nào tự nhiên chết nếu không có phép của Allah theo tuổi thọ đã được ghi sẵn. Và ai muốn phần thưởng ở trần gian, TA (Allah) sẽ ban nó cho y. Và ai muốn phần thưởng ở Đời sau, TA sẽ ban nó cho y. Và TA sẽ thưởng những người biết ơn.

146.- Và có bao nhiêu Nabi cùng với nhiều tín đồ ngoan đạo đã chiến đấu (cho Chính nghĩa của Allah?) Nhưng họ không sờn lòng nhụt chí, không tỏ ra yếu đuối và buông xuôi khi gặp hoạn nạn trên con đường chiến đấu cho Chính nghĩa của Allah. Và Allah yêu thương những người kiên cường nhẫn nại.

147.- Và họ đã không thốt ra lời nào khác ngoài lời này: "*Lay Rabb chúng tôi! Xin Ngài tha tội cho chúng tôi và (bỏ qua) những điều quá đáng (mà chúng tôi đã phạm) trong việc làm của chúng tôi và xin Ngài củng cố bàn chân của chúng tôi thêm vững chắc và giúp chúng tôi thắng được những kẻ không có đức tin.*"

148.- Bởi thế, Allah đã ban cho họ phần thưởng ở đời này và phần thưởng ưu việt ở Đời sau bởi vì Allah yêu thương những người làm tốt.

يَأَيُّهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا إِن تَطِيعُوا الَّذِينَ كَفَرُوا
يَرُدُّكُمْ عَلَىٰ أَعْقَابِكُمْ فَتَنْقَلِبُوا خَاسِرِينَ
﴿١٤٩﴾ بَلِ اللَّهُ مَوْلَاكُمْ وَهُوَ خَيْرُ النَّاصِرِينَ ﴿١٥٠﴾ سَنَلْقَىٰ
فِي قُلُوبِ الَّذِينَ كَفَرُوا الرُّعْبَ بِمَا أَشْرَكُوا بِاللَّهِ
مَا لَمْ يُنَزَّلْ بِهِ سُلْطَانًا وَمَأْوَاهُمُ النَّارُ وَبِئْسَ
مَثْوَى الظَّالِمِينَ ﴿١٥١﴾ وَلَقَدْ صَدَقَكُمُ اللَّهُ
وَعَدَهُ وَإِذْ تَحْسُنَهُمْ بِإِذْنِهِ ۖ حَتَّىٰ إِذَا فَشِلْتُمْ
وَتَنَزَعْتُمْ فِي الْأُمْرِ وَعَصَيْتُمْ مِّنْ بَعْدِ مَا أَرْسَلْنَاكُمْ
مَّا تَحِبُّونَ ۗ مِّنْكُمْ مَّن يُرِيدُ الدُّنْيَا وَمِنكُمْ مَّن
يُرِيدُ الْآخِرَةَ ۗ ثُمَّ صَرَفْنَا عَنْهُمْ لِبَتْلِيكُمْ
وَلَقَدْ عَفَا عَنْكُمْ ۗ وَاللَّهُ ذُو فَضْلٍ عَلَى الْمُؤْمِنِينَ
﴿١٥٢﴾ * إِذْ تَصْعَدُونَ وَلَا تَلْوُونَ عَلَىٰ أَحَدٍ
وَالرَّسُولُ يَدْعُوكُمْ فِي أَخْرَابِكُمْ فَأَتَابَكُمْ
غَمًّا بَغِيمًا لِّكَيْلَا تَحْزَنُوا عَلَىٰ مَا فَاتَكُمْ وَلَا
مَا أَصَابَكُمْ ۗ وَاللَّهُ خَيْرٌ بِمَا تَعْمَلُونَ ﴿١٥٣﴾



149.- Hỡi những ai có niềm tin! Nếu các người nghe theo những kẻ không có đức tin, thì chúng sẽ làm cho các người quay gót tháo lui, và vì thế các người sẽ bỏ về thua thiệt.

150.- Không! Allah là Đấng Bảo Hộ của các người và là Đấng Cứu Giúp Ưu Việt.

151.- TA sẽ làm cho những kẻ không có đức tin kinh hãi trong lòng bởi vì chúng tổ hợp với Allah những kẻ (thần linh) mà Ngài đã không ban cho một chút thẩm quyền nào; nhà ở của chúng (người thờ đa thần) sẽ là Lửa (của Hỏa ngục); và nhà ở của những kẻ làm điều sai quấy thật là xấu xa.

152.- Và chắc chắn Allah đã thực hiện đúng lời hứa của Ngài với các người khi các người gần đánh bại chúng (tại *Uhud*) với sự chấp thuận của Ngài cho đến lúc các người không còn tự chủ nữa và đâm cãi nhau về mệnh lệnh (của Sứ giả của Allah) và không chấp hành nó sau khi Ngài (Allah) trưng bày cho các người thấy các món (chiến lợi phẩm) mà các người thêm muốn. Trong các người, có người ham muốn đời sống trần tục này nhưng cũng có người mong muốn Đời sau; rồi Ngài (Allah) đưa đẩy các người xa chúng (kẻ thù) hầu thử thách các người. Và chắc chắn Ngài (Allah) đã lượng thứ cho các người bởi vì Allah Rất mực Nhân từ đối với những người có đức tin.

153.- (Hãy nhớ) khi các người (hoảng hốt) cắm đầu chạy lên đồi cao và không quay nhìn đến một ai bên cạnh và Sứ giả (của Allah) từ đằng sau lớn tiếng gọi các người trở lại vị trí (chiến đấu). Bởi thế, Ngài (Allah) bắt các người ném từ mùi đau khổ này đến mùi đau khổ khác để cho các người không còn luyến tiếc về món (chiến lợi phẩm) đã thoát khỏi tay của các người và để cho các người quên đi (tai họa) đã rơi nhằm phải các người bởi vì Allah Hằng Am tường những điều các người đã làm.

ثُمَّ أَنْزَلَ عَلَيْكُمْ مِنْ بَعْدِ الْغَمِّ أَمْنَةً نُبُوءًا يُغْشَى طَآئِفَةً
 مِنْكُمْ وَطَآئِفَةٌ قَدْ أَهَمَّتْهُمْ أَنفُسُهُمْ يَظُنُّونَ بِاللَّهِ غَيْرَ
 الْحَقِّ ظَنَّ الْجَاهِلِيَّةِ يَقُولُونَ هَلْ لَنَا مِنَ الْأَمْرِ مِنْ شَيْءٍ ۗ
 قُلْ إِنَّ الْأَمْرَ كُلَّهُ لِلَّهِ يُخْفُونَ فِي أَنفُسِهِمْ مَا لَا يُبْدُونَ لَكَ
 يَقُولُونَ لَوْ كَانَ لَنَا مِنَ الْأَمْرِ شَيْءٌ مَّا قَتَلْنَا هَاهُنَا قُلْ لَوْ كُنْتُمْ
 فِي بُيُوتِكُمْ لَبَرَزَ الَّذِينَ كَتَبَ عَلَيْهِمُ الْقَتْلُ إِلَى مَضَاجِعِهِمْ
 وَلِيَبْتَلِيَ اللَّهُ مَا فِي صُدُورِكُمْ وَلِيُمَحِّصَ مَا فِي قُلُوبِكُمْ
 وَاللَّهُ عَلِيمٌ بِذَاتِ الصُّدُورِ ﴿١٥٤﴾ إِنَّ الَّذِينَ تَوَلَّوْا مِنْكُمْ
 يَوْمَ التَّقِي الْجَمْعَانِ إِنَّمَا اسْتَزَلَّهُمُ الشَّيْطَانُ بِبَعْضِ
 مَا كَسَبُوا وَلَقَدْ عَفَا اللَّهُ عَنْهُمْ إِنَّ اللَّهَ غَفُورٌ حَلِيمٌ ﴿١٥٥﴾ يَا أَيُّهَا
 الَّذِينَ ءَامَنُوا لَا تَكُونُوا كَالَّذِينَ كَفَرُوا وَقَالُوا لِإِخْوَانِهِمْ إِذَا
 ضَرَبُوا فِي الْأَرْضِ أَوْ كَانُوا غُزًى لَوْ كَانُوا عِنْدَنَا مَا مَاتُوا
 وَمَا قُتِلُوا لِيَجْعَلَ اللَّهُ ذَلِكَ حَسْرَةً فِي قُلُوبِهِمْ وَاللَّهُ يُحْيِي
 وَيُمِيتُ وَاللَّهُ بِمَا تَعْمَلُونَ بَصِيرٌ ﴿١٥٦﴾ وَلَئِنْ قُتِلْتُمْ فِي سَبِيلِ
 اللَّهِ أَوْ مِتُّمْ لَمَغْفِرَةٌ مِنَ اللَّهِ وَرَحْمَةٌ خَيْرٌ مِمَّا يَجْمَعُونَ ﴿١٥٧﴾

154.- Rồi sau cơn hoạn nạn đó Ngài (Allah) đã ban an-ninh cho các người. Bởi thế, một nhóm của các người ngủ thiếp đi và một nhóm khác hãy còn tư lự về thân phận của họ rồi đâm ra nghi không đúng về Allah, lối suy nghĩ (thoái hóa) của Thời kỳ Ngu muội (trước *Islām*). Họ nói: “Há chúng tôi đã không có ý kiến gì trong công việc này hay sao?” Hãy bảo họ: “Công việc này hoàn toàn thuộc về Allah.” Họ giấu nơi mình điều (bất mãn) mà họ không dám tiết lộ ra cho Người biết. Họ bảo nhau: “Nếu chúng mình có ý kiến trong công việc này, thì chúng mình đâu đến nỗi bị giết nơi đây.” Hãy bảo họ (hỡi Sứ giả!): “Dẫu cho các người có ở tại nhà thì những ai đã tới số chết, nhất định sẽ bước ra ngoài để đi đến chỗ chết.” (Làm thế) để Allah thử thách cái (đức tin) nằm trong lòng của các người và để tẩy sạch cái (cặn bã tội lỗi nằm) trong trái tim của các người bởi vì Allah Hằng biết (điều bí mật) nằm trong lòng (của các người).

155.- Quả thật, những ai trong các người quay lưng (đào tẩu) vào ngày hai đoàn quân (*Muslim và Kāfir*) chạm trán (tại *Uhud*), thì chỉ *Shaytān* làm cho họ sa ngã vì những điều (tội lỗi) mà họ đã phạm nhưng chắc chắn Allah Hằng Lượng thứ cho họ. Quả thật, Allah Hằng Tha thứ, Hằng Chịu đựng (với bầy tôi của Ngài).

156.- Hỡi những ai có niềm tin! Chớ (cư xử) như những ai không có đức tin và nói về các anh em (*Muslim*) khi họ ra đi (truyền giáo) xa trên mặt đất hoặc ra đi tham chiến như sau: “Giá họ ở lại với chúng mình thì đâu đến nỗi bị chết hoặc bị giết.” Chắc chắn Allah biến điều đó thành một nguồn ân hận trong lòng của họ bởi vì chính Allah (là Đấng) ban sự sống và gây cho chết (chứ không phải tự họ muốn). Và Allah thấy rõ những điều các người đã làm.

157.- Và nếu các người bị giết hoặc chết cho Chính nghĩa của Allah thì chắc chắn sự Tha thứ và Khoan Dung của Allah sẽ tốt hơn những món mà chúng góp nhặt.

وَلَئِنْ مُتُّمْ أَوْ قُتِلْتُمْ لَإِلَى اللَّهِ تَحْشُرُونَ ﴿١٥٨﴾ فِيمَا رَحِمَهُ مِنَ اللَّهِ
 لَئِن لَّهُمْ وَلَوْ كُنْتَ فَظًّا غَلِيظَ الْقَلْبِ لَأَنْفَضُوا مِنْ حَوْلِكَ ۖ
 فَاعْفُ عَنْهُمْ وَاسْتَغْفِرْ لَهُمْ وَشَاوِرْهُمْ فِي الْأَمْرِ فَإِذَا عَزَمْتَ
 فَتَوَكَّلْ عَلَى اللَّهِ إِنَّ اللَّهَ يُحِبُّ الْمُتَوَكِّلِينَ ﴿١٥٩﴾ إِنْ يَنْصُرْكُمْ اللَّهُ
 فَلَا غَالِبَ لَكُمْ وَإِنْ يَخْذُلْكُمْ فَمَنْ ذَا الَّذِي يَنْصُرُكُمْ مِنْ
 بَعْدِهِ ۗ وَعَلَى اللَّهِ فَلْيَتَوَكَّلِ الْمُؤْمِنُونَ ﴿١٦٠﴾ وَمَا كَانَ لِنَبِيِّ أَنْ
 يُغَلِّعَ وَمَنْ يَغُلِّ يَأْتِ بِمَا غَلَّ يَوْمَ الْقِيَامَةِ ۖ ثُمَّ تُوَفَّى كُلُّ
 نَفْسٍ مَّا كَسَبَتْ وَهُمْ لَا يُظْلَمُونَ ﴿١٦١﴾ أَفَمَنْ أَتَّبَعَ رِضْوَانَ
 اللَّهِ كَمَنْ بَاءَ بِسَخَطٍ مِنَ اللَّهِ وَمَا أُوْبَهُ جَهَنَّمَ ۗ وَبَشَّ الْمَصِيرُ
 ﴿١٦٢﴾ هُمْ دَرَجَاتٌ عِنْدَ اللَّهِ وَاللَّهُ بَصِيرٌ بِمَا يَعْمَلُونَ ﴿١٦٣﴾ لَقَدْ
 مَنَّ اللَّهُ عَلَى الْمُؤْمِنِينَ إِذْ بَعَثَ فِيهِمْ رَسُولًا مِنْ أَنْفُسِهِمْ
 يَتْلُوا عَلَيْهِمْ آيَاتِهِ ۗ وَيُزَكِّيهِمْ وَيُعَلِّمُهُمُ الْكِتَابَ
 وَالْحِكْمَةَ وَإِنْ كَانُوا مِنْ قَبْلُ لَفِي ضَلَالٍ مُّبِينٍ ﴿١٦٤﴾ أَوَلَمْ آ
 أَصَبَتْكُمْ مُصِيبَةٌ قَدْ أَصَبْتُمْ مِثْلَهَا قُلْتُمْ أَنَّى هَذَا
 قُلْ هُوَ مِنْ عِنْدِ أَنْفُسِكُمْ ۗ إِنَّ اللَّهَ عَلَىٰ كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ ﴿١٦٥﴾

158.- Và nếu các người chết hoặc bị giết thì bề nào các người cũng sẽ được đưa về gặp lại Allah.

159.- Bởi thế, với lòng Khoan dung của Allah, Người (hỡi Sứ giả!) nên đối xử hiền hòa với họ. Và nếu Người khắt khe và cứng rắn với họ, thì họ sẽ bỏ Người đi tản mác khắp nơi. Bởi thế, hãy lượng thứ cho họ và cầu xin Allah tha thứ cho họ và tham khảo ý kiến với họ trong công việc (chung). Bởi thế, khi đã lấy quyết định rồi, thì hãy phó thác cho Allah bởi vì quả thật Allah yêu thương những người tin cậy và phó thác (cho Ngài).

160.- Nếu Allah giúp các người thì không ai có thể thắng các người nổi, và nếu Ngài bỏ rơi các người thì sau Ngài ai là vị có thể giúp các người (chiến thắng)? Bởi thế, những người có đức tin nên tin cậy mà phó thác cho Allah.

161.- Và không một Nabi nào được phép giấu trộm chiến lợi phẩm; và ai giấu trộm một vật gì, thì y sẽ mang vật giấu đó ra trình bày (trước Allah) vào Ngày Phục sinh. Rồi mỗi người sẽ được trả lại đầy đủ về điều mà y đã thu hoạch và họ sẽ không bị đối xử bất công.

162.- Há một người tuân theo niềm hài lòng của Allah giống với một người tự chuốc lấy sự Giận dữ của Allah và nhà ở của y là Hỏa ngục hay sao? Và đó là một nơi đến cuối cùng xấu xa nhất.

163.- Đối với Allah, họ có cấp bậc khác nhau, bởi vì Allah thấy rõ những điều họ làm.

164.- Chắc chắn Allah gia ân nhiều cho những người có đức tin khi Ngài dựng lên trong họ một Sứ giả xuất thân từ họ để đọc cho họ các Lời mặc khải của Ngài và tẩy sạch họ và dạy họ Kinh sách và Lễ đúng đắn khôn ngoan trong lúc trước đây họ là những người hoàn toàn lầm lạc.

165.- Phải chăng khi các người bị thiệt hại nặng (tại *Uhud*) mặc dầu trước đó (tại *Badr*) các người đã đập (kẻ thù) bằng một đòn mạnh gấp hai (đòn các người đã bị tại *Uhud*), các người than thở, nói: "Tai họa này từ đâu đến?" Hãy bảo họ: "Tai họa này do bản thân của các người gây ra." Bởi vì thật ra Allah có quyền chi phối trên tất cả mọi việc.

وَمَا أَصَابَكُمْ يَوْمَ التَّقَى الْجَمْعَانِ فَبِإِذْنِ اللَّهِ وَلِيَعْلَمَ الْمُؤْمِنِينَ
 ١٦٦ وَلِيَعْلَمَ الَّذِينَ نَافَقُوا وَقِيلَ لَهُمْ تَعَالَوْا قَاتِلُوا فِي سَبِيلِ اللَّهِ
 أَوْ ادْفَعُوا قَالُوا لَوْلَا نُوعِمُ قِتَالًا لَاتَّبَعْنَاكُمْ هُمْ لِلْكَفْرِ يَوْمَئِذٍ
 أَقْرَبُ مِنْهُمْ لِلْإِيمَانِ يَقُولُونَ بِأَفْوَاهِهِمْ مَا لَيْسَ فِي قُلُوبِهِمْ
 وَاللَّهُ أَعْلَمُ بِمَا يَكْتُمُونَ ١٦٧ الَّذِينَ قَالُوا لِإِخْوَانِهِمْ وَقَعَدُوا
 لَوْ أَطَاعُونَا مَا قَاتَلُوا قُلُوبًا فَادْرَأْ وَأَعْنِ أَنْفُسَكُمْ الْمَوْتِ إِنْ
 كُنْتُمْ صَادِقِينَ ١٦٨ وَلَا تَحْسَبَنَّ الَّذِينَ قَاتَلُوا فِي سَبِيلِ اللَّهِ
 أَمْوَاتًا بَلْ أَحْيَاءٌ عِنْدَ رَبِّهِمْ يُرْزَقُونَ ١٦٩ فَرِحِينَ بِمَاءِ آتَاهُمْ
 اللَّهُ مِنْ فَضْلِهِ وَيَسْتَبْشِرُونَ بِالَّذِينَ لَمْ يَلْحَقُوا بِهِمْ
 مِنْ خَلْفِهِمْ أَلَّا خَوْفٌ عَلَيْهِمْ وَلَا هُمْ يَحْزَنُونَ ١٧٠ * يَسْتَبْشِرُونَ
 بِنِعْمَةٍ مِنَ اللَّهِ وَفَضْلٍ وَأَنَّ اللَّهَ لَا يُضِيعُ أَجْرَ
 الْمُؤْمِنِينَ ١٧١ الَّذِينَ اسْتَجَابُوا لِلَّهِ وَالرَّسُولِ مِنْ بَعْدِ مَا أَصَابَهُمُ
 الْقَرْحُ لِلَّذِينَ أَحْسَنُوا مِنْهُمْ وَاتَّقُوا أَجْرٌ عَظِيمٌ ١٧٢
 الَّذِينَ قَالَ لَهُمُ النَّاسُ إِنَّ النَّاسَ قَدْ جَمَعُوا لَكُمْ فَاخْشَوْهُمْ
 فَزَادَهُمْ إِيمَانًا وَقَالُوا حَسْبُنَا اللَّهُ وَنِعْمَ الْوَكِيلُ ١٧٣

166.- Và tai họa rơi nhằm phải các người vào ngày hai đoàn quân (*Muslim và Kāfir*) đụng độ nhau (tại *Uhud*) là do sự chấp thuận của Allah để cho Ngài biết rõ những người có đức tin.

167.- Và để Ngài biết ai chơi trò đạo đức giả, và có lời bảo chúng: “Hãy đến chiến đấu cho Chính nghĩa của Allah hoặc phòng thủ (thành phố *Madīnah*) thì chúng đáp: “Giá chúng tôi biết chắc có một trận giao tranh (giữa ta và địch) thì chúng tôi đã tòng quân với quý vị rồi.” Ngày đó chúng tiếp cận với sự không tin hơn là sự tin tưởng, bởi vì miệng của chúng nói ra điều không có trong lòng của chúng. Và Allah biết rõ những điều (giả dối) mà chúng giấu giếm.

168.- Những ai nói về các anh em (*Muslim*) của mình trong lúc chúng ngồi yên tại nhà: “Phải chi họ nghe lời của chúng mình thì đâu đến nỗi phải bị giết.” Hãy bảo chúng (hỡi Sứ giả!): “Nếu các người nói đúng sự thật, thì hãy xoay cái chết đi khỏi mình của các người thử xem?”

169.- Và chớ nghĩ rằng những ai hy sinh vì Chính nghĩa của Allah đã chết. Không, họ vẫn còn sống với *Rabb* của họ và được cung dưỡng (đầy đủ).

170.- Họ vui hưởng thiên lộc mà Allah đã ban cấp. Họ được tin vui về những ai còn ở lại sau nhưng chưa nhập đoàn chung với họ rằng họ (những người tử đạo) sẽ không lo sợ cũng sẽ không buồn phiền.

171.- Họ hoan hỉ với tin vui về ân huệ và thiên lộc của Allah và rằng quả thật Allah không làm mất phần thưởng của những người có đức tin:

172.- Những ai đã đáp lại lời gọi của Allah và của Sứ giả (của Allah) sau khi mang thương tích¹ (tại *Uhud*); dành cho những ai làm tốt và sợ Allah sẽ là một phần thưởng to lớn.

173.- Những ai mà người ta đã nói với họ: “Quả thật, những người (ngoại đạo) tập trung đến tấn công quý vị. Bởi thế, hãy sợ chúng.” Nhưng điều đó chỉ làm tăng thêm đức tin của họ bởi vì họ đã nói: “Allah đủ giúp chúng tôi (chống lại kẻ thù) bởi vì Ngài là Đấng Bảo Trợ Ưu Việt.”

¹ Trận *Uhud* xảy vào ngày thứ bảy. Ngày hôm sau, Thiên sứ tập trung những người *Muslim* tham chiến vào ngày hôm trước để rượt theo đánh đuổi địch, nhưng địch đã bỏ đi xa. (Xem *Sirat al-Nabi* của *Ibn Ishaq*.)

فَانْقَلَبُوا بِنِعْمَةٍ مِّنَ اللَّهِ وَفَضْلٍ لَّمْ يَمَسَّسْهُمْ سُوءٌ وَاتَّبَعُوا
رِضْوَانَ اللَّهِ وَاللَّهُ ذُو فَضْلٍ عَظِيمٍ ﴿١٧٤﴾ إِنَّمَا ذَلِكُمُ الشَّيْطَانُ
يُخَوِّفُ أَوْلِيَاءَهُ ۖ فَلَا تَخَافُوهُمْ وَخَافُوا إِن كُنْتُمْ مُؤْمِنِينَ ﴿١٧٥﴾
وَلَا يَحْزُنكَ الَّذِينَ يُسْرِعُونَ فِي الْكُفْرِ إِنَّهُمْ لَن يَضُرُّوا اللَّهَ
شَيْئًا يُرِيدُ اللَّهُ أَلَّا يَجْعَلَ لَهُمْ حِطَّافِي الْأَخِرَةِ ۗ وَلَهُمْ عَذَابٌ
عَظِيمٌ ﴿١٧٦﴾ إِنَّ الَّذِينَ اشْتَرُوا الْكُفْرَ بِالْإِيمَانِ لَن يَضُرُّوا اللَّهَ
شَيْئًا وَلَهُمْ عَذَابٌ أَلِيمٌ ﴿١٧٧﴾ وَلَا يَحْسَبَنَّ الَّذِينَ كَفَرُوا أَنَّمَا
نُمَلِّي لَهُمْ خَيْرٌ لَّا أَنفُسِهِمْ ۗ إِنَّمَا نُمَلِّي لَهُمْ لِيُزِدُوا إِثْمًا وَلَهُمْ
عَذَابٌ مُّهِينٌ ﴿١٧٨﴾ مَا كَانَ اللَّهُ لِيَذَرَ الْمُؤْمِنِينَ عَلَىٰ مَا أَنْتُمْ
عَلَيْهِ حَتَّىٰ يَمِيزَ الْخَبِيثَ مِنَ الطَّيِّبِ ۗ وَمَا كَانَ اللَّهُ لِيُطْلِعَكُمْ
عَلَى الْغَيْبِ وَلَكِنَّ اللَّهَ يَجْتَبِيٰ مِن رُّسُلِهِ ۗ مَنْ يَشَاءُ فَيَأْمِنُوا بِاللَّهِ
وَرُسُلِهِ ۗ وَإِن تَوَمَّنُوا وَتَتَّقُوا فَلَكُمْ أَجْرٌ عَظِيمٌ ﴿١٧٩﴾ وَلَا يَحْسَبَنَّ
الَّذِينَ يَبْخُلُونَ بِمَاءٍ أَنَّهُمْ اللَّهُ مِنْ فَضْلِهِ ۗ هُوَ خَيْرٌ لَّهُمْ
بَلْ هُوَ شَرٌّ لَّهُمْ سَيُطَوَّقُونَ مَا بَخِلُوا بِهِ ۗ يَوْمَ الْقِيَامَةِ ۗ وَاللَّهُ
مِيرَاثُ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ ۗ وَاللَّهُ بِمَا تَعْمَلُونَ خَبِيرٌ ﴿١٨٠﴾

174.- Và họ đã trở về nhà với ân huệ và thiên lộc của Allah. Họ đã không gặp điều rủi ro nào; và họ làm theo sự hài lòng của Allah. Và Allah có vô vàn thiên lộc vĩ đại.

175.- Chỉ *Shaytān* mới xúi giục các người sợ bạn bè của nó; bởi thế chớ sợ chúng mà hãy sợ TA (Allah) nếu các người là những người có đức tin.

176.- Và chớ để cho những ai lao đầu vào vòng không tin tưởng làm cho Người buồn. Tuyệt đối chúng không bao giờ hại được Allah; ngược lại Allah không muốn cho chúng hưởng một phần lộc nào ở Đời sau. Và chúng sẽ chịu một sự trừng phạt to lớn.

177.- Quả thật, những ai dùng đức tin để mua lấy sự không tin, thì tuyệt đối sẽ không bao giờ hại được Allah (với việc làm của mình). Ngược lại, chúng sẽ chịu một sự trừng phạt đau đớn.

178.- Và những ai không có đức tin chớ nghĩ rằng việc TA gia hạn cho chúng là tốt cho bản thân của chúng. Việc TA gia hạn cho chúng là chỉ để cho chúng chồng chất thêm tội lỗi; và chúng sẽ chịu một sự trừng phạt nhục nhã.

179.- Allah sẽ không để cho những người có đức tin ở mãi trong hoàn cảnh mà các người hiện đang sống cho đến khi nào Ngài tách biệt điều ô-ước ra khỏi điều tốt sạch. Và Allah không là Đấng tiết lộ cho các người biết những bí mật của cõi vô-hình; ngược lại, Allah chọn người nào Ngài muốn trong số các Sứ giả của Ngài (để tiếp thu điều bí mật đó). Bởi thế, hãy tin tưởng nơi Allah và các Sứ giả của Ngài. Do đó, nếu các người tin tưởng và sợ Allah thì các người sẽ được một phần thưởng rất lớn.

180.- Và những ai keo kiệt ôm lấy phần thiên lộc mà Allah đã ban cấp chớ nên nghĩ đó là điều tốt cho họ. Không, việc đó chỉ xấu cho họ thôi. Tài sản mà họ hà tiện ôm giữ sẽ sớm được mang ra treo lủng lẳng nơi cổ của họ vào Ngày Phục sinh. Bởi vì di sản của các tầng trời và trái đất đều là của Allah cả; và Allah Rất Am tường về những điều các người làm.

لَقَدْ سَمِعَ اللَّهُ قَوْلَ الَّذِينَ قَالُوا إِنَّ اللَّهَ فَقِيرٌ وَنَحْنُ أَغْنِيَاءُ
سَنَكْتُبُ مَا قَالُوا وَقَتْلَهُمُ الْأَنْبِيَاءَ بِغَيْرِ حَقٍّ وَنَقُولُ
ذُوقُوا عَذَابَ الْحَرِيقِ ﴿١٨١﴾ ذَلِكَ بِمَا قَدَّمْتُمْ أَيْدِيكُمْ
وَأَنَّ اللَّهَ لَيْسَ بِظَلَّامٍ لِلْعَبِيدِ ﴿١٨٢﴾ الَّذِينَ قَالُوا إِنْ بَرَّ اللَّهُ
عَهْدَ إِلَيْنَا إِلَّا نُوْمِنَ لِرَسُولٍ حَتَّىٰ يَأْتِينَا بَقُرْبَانٍ
تَأْكُلُهُ النَّارُ قُلْ قَدْ جَاءَكُمْ رَسُولٌ مِّن قَبْلِي بِالْبَيِّنَاتِ
وَبِالَّذِي قُلْتُمْ فَلِمَ قَتَلْتُمُوهُمْ إِنْ كُنْتُمْ صَادِقِينَ
﴿١٨٣﴾ فَإِنْ كَذَّبُوكَ فَقَدْ كُذِّبَ رَسُولٌ مِّن قَبْلِكَ جَاءُوا
بِالْبَيِّنَاتِ وَالزُّبُرِ وَالْكِتَابِ الْمُنِيرِ ﴿١٨٤﴾ كُلُّ نَفْسٍ
ذَائِقَةُ الْمَوْتِ وَإِنَّمَا تُوَفَّقُونَ أُجُورَكُمْ يَوْمَ الْقِيَامَةِ
فَمَنْ زُحْزِحَ عَنِ النَّارِ وَأُدْخِلَ الْجَنَّةَ فَقَدْ فَازَ وَمَا
الْحَيَاةُ الدُّنْيَا إِلَّا لَمْتَعُ الْغُرُورِ ﴿١٨٥﴾ * لَتُبْلَوُنَّ فِي
أَمْوَالِكُمْ وَأَنفُسِكُمْ وَلَتَسْمَعُنَّ مِنَ الَّذِينَ أَشْرَكُوا أَذًى كَثِيرًا
وَإِنْ تَصْبِرُوا وَتَتَّقُوا فَإِنَّ ذَلِكَ مِنْ عَزْمِ الْأُمُورِ ﴿١٨٦﴾

181.- Chắc chắn Allah đã nghe lời tuyên bố của những kẻ đã nói: “Quả thật, Allah nghèo và chúng tôi giàu.” Chắc chắn TA sẽ cho ghi lời chúng đã nói và việc chúng đã giết các vị *Nabi* không có lý do chính đáng và TA sẽ phán: “Hãy nếm sự trừng phạt của sự thiêu đốt.”

182.- Sở dĩ như thế là vì điều (tội lỗi) mà bàn tay của các người đã gửi đi trước và bởi vì Allah không bao giờ đối xử bất công đối với bầy tôi (của Ngài).

183.- Những ai đã nói: “Quả thật, Allah đã giao ước với chúng tôi bảo chở nên tin tưởng một sứ giả nào trừ phi người mang đến cho chúng tôi một vật tế mà lửa sẽ cháy bén¹.” (Hỡi Sứ giả!) hãy bảo chúng: “Chắc chắn trước ta, đã có những vị sứ giả được phái đến gặp các người với những bằng chứng rõ rệt và với điều mà các người đang nói đến, nhưng tại sao các người đã giết Họ nếu các người chân thật?”

184.- Bởi thế, nếu chúng cho Người nói dối thì chắc chắn chúng cũng đã phủ nhận những vị sứ giả trước Người đã đến gặp chúng với những bằng chứng rõ rệt và với Kinh điển (*zubūr*) và Kinh sách làm sáng tỏ (vấn đề).

185.- Mỗi một linh hồn đều phải nếm cái chết. Và chỉ vào Ngày Phục sinh các người mới được đền bù lại trọn vẹn phần công lao của các người. Bởi thế, ai được bốc đi xa khỏi Lửa (của Hỏa ngục) và được thu nhận vào Thiên đàng thì chắc chắn sẽ thành đạt. Và đời sống trần gian này chỉ là một sự hưởng thụ đầy dối trá.

186.- Chắc chắn các người sẽ bị thử thách về tài sản lẫn sinh mạng của các người. Và chắc chắn các người sẽ nghe lắm điều phiến não từ những kẻ đã được ban cho Kinh sách trước các người và từ những kẻ thờ đa-thần. Tuy nhiên, nếu các người kiên nhẫn và sợ Allah thì quả thật đó là một quyết định rất lớn lao.

¹ Vật tế do Nabi Mūsa và Harūn dâng lên Allah đã được chấp nhận qua việc một ngọn lửa bén cháy vật tế. (Levi ký 9:23-24) Vật tế của Abel (Habil) đưa con trai của Nabi Adam cũng đã được Allah chấp nhận giống như thế. (Sáng thế ký, 4:3-8) Mặc dù chứng kiến những bằng chứng rõ rệt, Bani Israel vẫn chống đối và không tin tưởng và đã giết các Thiên sứ.

وَإِذْ أَخَذَ اللَّهُ مِيثَاقَ الَّذِينَ أُوتُوا الْكِتَابَ لَتُبَيِّنُنَّهُ لِلنَّاسِ
 وَلَا تَكْتُمُونَهُ، فَنَبَذُوهُ وَرَاءَ ظُهُورِهِمْ وَأَشْتَرُوا بِهِ ثَمَنًا
 قَلِيلًا فَبِئْسَ مَا يَشْتَرُونَ ﴿١٨٧﴾ لَا تَحْسَبَنَّ الَّذِينَ يَفْرَحُونَ بِمَا
 آتَوْا وَيُحِبُّونَ أَنْ يُحْمَدُوا بِمَا لَمْ يَفْعَلُوا فَلَا تَحْسَبَنَّهُمْ
 بِمَفَازَةٍ مِنَ الْعَذَابِ وَلَهُمْ عَذَابٌ أَلِيمٌ ﴿١٨٨﴾ وَلِلَّهِ مُلْكُ
 السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ وَاللَّهُ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ ﴿١٨٩﴾ إِنَّ فِي
 خَلْقِ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ وَاخْتِلَافِ اللَّيْلِ وَالنَّهَارِ لآيَاتٍ
 لِأُولِي الْأَلْبَابِ ﴿١٩٠﴾ الَّذِينَ يَذْكُرُونَ اللَّهَ قِيمًا وَقُعُودًا
 وَعَلَى جُنُوبِهِمْ وَيَتَفَكَّرُونَ فِي خَلْقِ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ
 رَبَّنَا مَا خَلَقْتَ هَذَا بَطْلًا سُبْحَانَكَ فَقِنَا عَذَابَ النَّارِ ﴿١٩١﴾
 رَبَّنَا إِنَّكَ مَنْ تَدْخِلِ النَّارَ فَقَدْ أَخْرَيْتَهُ، وَمَا لِلظَّالِمِينَ مِنْ
 أَنْصَارٍ ﴿١٩٢﴾ رَبَّنَا إِنَّا سَمِعْنَا مُنَادِيًا يُنَادِي لِلْإِيمَانِ أَنْ
 ءَامِنُوا بِرَبِّكُمْ فَآمَنَّا رَبَّنَا فَاغْفِرْ لَنَا ذُنُوبَنَا وَكَفِّرْ عَنَّا
 سَيِّئَاتِنَا وَتَوَقَّنَا مِنَ الْأَبْرَارِ ﴿١٩٣﴾ رَبَّنَا وَءَاتِنَا مَا وَعَدْتَنَا عَلَى
 رُسُلِكَ وَلَا تُخْزِنَا يَوْمَ الْقِيَامَةِ إِنَّكَ لَا تُخْلِفُ الْمِيعَادَ ﴿١٩٤﴾

187.- Và (hãy nhớ) khi Allah đã nhận Lời Giao ước của những kẻ đã được ban cấp Kinh sách (với lời phán): “Các người hãy công bố nó (điều nói về Sứ giả Muhammad) cho nhân loại và không được giấu giếm nó,” thì chúng (không ngại) quẳng nó ra sau lưng và bán nó với một giá nhỏ nhoi; và xấu xa thay điều mà chúng đã bán ra.

188.- Người chớ nghĩ rằng những ai hí-hửng với lợi lộc mà chúng mang về và yêu thích việc thiên hạ ca ngợi mình về những điều mà chúng đã không làm,- Người chớ nghĩ rằng chúng sẽ an toàn thoát khỏi hình phạt (của Allah); ngược lại chúng sẽ bị trừng phạt đau đớn.

189.- Bởi vì Allah nắm quyền thống trị các tầng trời và trái đất; và Allah có quyền chi phối trên tất cả mọi việc.

190.- Quả thật, trong việc tạo hóa các tầng trời và trái đất và trong việc luân chuyển của ban đêm và ban ngày là những Dấu hiệu cho những người hiểu biết:

191.- Những ai tưởng nhớ Allah lúc đứng, lúc ngồi và lúc nằm nghiêng một bên và nghiền ngẫm (về sự mầu nhiệm) trong việc tạo hóa các tầng trời và trái đất (đến nỗi phải thốt lên): “*Lạy Rabb* chúng tôi! Ngài đã không tạo hóa (mọi thứ) này vô mục đích. Quang vinh và trong sạch thay Ngài! Xin Ngài giải cứu chúng tôi thoát khỏi sự trừng phạt của Lửa (Hỏa ngục).

192.- “*Lạy Rabb* chúng tôi! Rõ thật Ngài! Ai mà bị Ngài cho vào Hỏa Ngục, thì chắc chắn sẽ bị Ngài hạ nhục. Và những kẻ làm điều sai quấy sẽ không được ai giúp đỡ.

193.- “*Lạy Rabb* chúng tôi! Chúng tôi đã nghe lời gọi của một vị mời (chúng tôi) đến với Đức tin, bảo (chúng tôi): ‘Các người hãy tin tưởng nơi *Rabb* của các người,’ bởi thế chúng tôi đã tin tưởng. *Lạy Rabb* chúng tôi! Xin Ngài tha tội cho chúng tôi và xóa bỏ những việc làm xấu xa của chúng tôi cho chúng tôi và bắt hỏn chúng tôi (ra đi) cùng với những người đạo-đức.

194.- “*Lạy Rabb* chúng tôi! Xin Ngài ban cho chúng tôi điều mà Ngài đã hứa với chúng tôi qua (trung gian của) các vị Sứ giả của Ngài và đừng hạ nhục chúng tôi vào Ngày Phục sinh. Bởi vì, Ngài không bao giờ thất hứa trong lời hứa của Ngài.”

فَأَسْتَجَابَ لَهُمْ رَبُّهُمْ أَنِّي لَا أُضِيعُ عَمَلَ عَمَلٍ مِّنْكُمْ مِّنْ
ذَكَرٍ أَوْ أُنْثِيَ بَعْضُكُمْ مِّنْ بَعْضٍ ۗ وَالَّذِينَ هَاجَرُوا وَأُخْرِجُوا
مِنْ دِيَارِهِمْ وَأُذُوا فِي سَبِيلِي وَقَاتَلُوا وَقُتِلُوا لَأُكَفِّرَنَّ
عَنَّهُمْ سَيِّئَاتِهِمْ وَلَأُدْخِلَنَّهُمْ جَنَّاتٍ تَجْرِي مِنْ تَحْتِهَا
الْأَنْهَارُ ثَوَابًا مِّنْ عِنْدِ اللَّهِ وَاللَّهُ عِنْدَهُ حُسْنُ الثَّوَابِ ﴿١٩٥﴾
لَا يَغْرَنَكَ تَقَلُّبُ الَّذِينَ كَفَرُوا فِي الْبِلَادِ ﴿١٩٦﴾ مَتَّعٌ قَلِيلٌ
ثُمَّ مَأْوَاهُمْ جَهَنَّمُ وَبِئْسَ الْمِهَادُ ﴿١٩٧﴾ لَكِنَّ الَّذِينَ اتَّقَوْا
رَبَّهُمْ لَهُمْ جَنَّاتٌ تَجْرِي مِنْ تَحْتِهَا الْأَنْهَارُ خَالِدِينَ فِيهَا
نُزُلًا مِّنْ عِنْدِ اللَّهِ وَمَا عِنْدَ اللَّهِ خَيْرٌ لِلْأَبْرَارِ ﴿١٩٨﴾ وَإِنْ مِنْ
أَهْلِ الْكِتَابِ لَمَنْ يُؤْمِنُ بِاللَّهِ وَمَا أُنزِلَ إِلَيْكُمْ
وَمَا أُنزِلَ إِلَيْهِمْ خَشِعِينَ لِلَّهِ لَا يَشْتَرُونَ بِعَايَتِ اللَّهِ
ثَمَنًا قَلِيلًا أُولَئِكَ لَهُمْ أَجْرُهُمْ عِنْدَ رَبِّهِمْ إِنَّ اللَّهَ
سَرِيعُ الْحِسَابِ ﴿١٩٩﴾ يَا أَيُّهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا أَصْبِرُوا
وَصَابِرُوا وَرَابِطُوا وَاتَّقُوا اللَّهَ لَعَلَّكُمْ تُفْلِحُونَ ﴿٢٠٠﴾

سورة النساء

195.- Do đó, *Rabb* của họ đã đáp lời cầu nguyện của họ, phán bảo: “TA sẽ không làm phí mất công lao của bất cứ người làm việc nào trong các người, dù là nam hay nữ, người này và người kia. Bởi thế, những ai đã di-cư và bị xua đuổi ra khỏi nhà cửa của họ và chịu hoạn nạn đau khổ vì Chính nghĩa của TA, đã anh dũng chiến đấu và bị giết thì chắc chắn TA sẽ xóa bỏ tội lỗi của họ cho họ và thu nhận họ vào những Ngòi-vườn bên dưới có các dòng sông chảy, một phần thưởng xứng đáng từ Allah; và Allah, có nơi Ngài những phần thưởng tốt nhất.”

196.- Người chớ bị mắc lừa bởi việc đi lại hí hửng trên mặt đất của những kẻ không có đức tin.

197.- (Đó chỉ là) một sự hưởng thụ tạm bợ; rồi nhà ở của chúng sẽ là Hỏa ngục; một nơi nằm nghỉ thật vô cùng tồi tệ.

198.- Ngược lại, những ai sợ *Rabb* của họ thì sẽ được hưởng những Ngòi-vườn bên dưới có các dòng sông chảy, nơi mà họ sẽ vào đó ở đời đời, một sự chiêu đãi từ Allah và cái (phần thưởng) nơi Allah còn tốt hơn nữa dành cho người đạo đức.

199.- Và quả thật, trong số Người dân Kinh có người tin tưởng nơi Allah và điều (mặc khải) đã được ban cho các người và điều (mặc khải) đã được ban cho họ, hạ mình khiêm tốn trước Allah. Họ không bán các Lời mặc khải của Allah với một giá nhỏ nhoi; họ là những người mà phần thưởng sẽ ở nơi *Rabb* của họ. Quả thật, Allah rất nhanh trong việc tính sổ (thưởng phạt).

200.- Hỡi những ai có đức tin! Hãy tuyệt đối kiên nhẫn và kiên quyết và hãy sợ Allah để may ra các người được phát đạt.